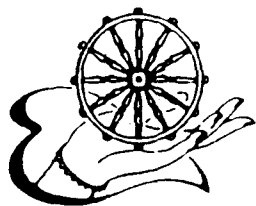


佛尼牟迦釋師本無南





TRÍ QUANG
Dịch

KINH LƯƠNG HOÀNG SÁM



PHẬT-HỌC-VIỆN QUỐC-TẾ XUẤT-BẢN
PHẬT LỊCH 2541 - 1997

PHẬT-HỌC-VIỆN QUỐC-TẾ

✧— Là nơi có đủ các loại kinh sách giá trị và pháp khí để cung ứng nhu cầu cho những hành giả tu học đạo giác ngộ giải thoát.

✧— Là nơi đào tạo nhân tài Phật-giáo để phục vụ đạo pháp và dân tộc.

✧— Là nơi bồi dưỡng trí tuệ và từ bi cho người có ý chí cầu tiến trên đường thánh thiện hóa thân tâm.

Địa chỉ liên lạc:

PHẬT-HỌC-VIỆN QUỐC-TẾ

9250 Columbus Ave.

North Hills, CA 91343 - U.S.A.

Tel. (818) 893-5317

Thay lời tựa

Kinh Hoa-Nghiêm dạy : “Tội từ tâm sanh, nên phải đem tâm sám hối. Vọng tâm diệt rồi, tội lỗi liền tiêu”. Muốn hết tội lỗi, cần phải đem tâm thành chí thiết mà sám hối. Một khi đã thành tâm sám hối, không tội nào không diệt, không lỗi nào không tiêu. Bởi tâm Phật và tâm chúng sanh không sai khác. Mê là chúng sanh. Ngộ là Phật.

Vào thời vua Lương-Võ-Đế, tây lịch năm 502-549, vợ vua là bà Hy-Thị, con người tài sắc, nhưng tánh tình hẹp hòi đố kỵ ghen tương. Được vua yêu chiều, bà lại càng kiêu căng khinh thường cung phi mỹ nữ. Vua Lương-Võ-Đế là người hết sức sùng tín Tam-Bảo, xây cất chùa tháp, in kinh ấn tống, cúng dường Chư Tăng. Trong khi đó, Hy-Thị lại tỏ ra lơ là việc phước thiện công đức. Ý mình là Hoàng-hậu nhan sắc, xem nhẹ chư tăng. Sau khi chết, bà đọa làm con rắn mãng-xà, lúc lại làm yêu tinh thường vào cung điện phá phách. Một hôm, vào đêm khuya tịch mịch, nhà vua một mình ở thư phòng trong chốn thâm cung,

đang ngồi lần trang kinh Phật nghiên cứu thì, bỗng nghe tiếng khóc than ảo não. Nhà vua giật mình cất lớn tiếng hỏi : “Người là ai ? Đêm khuya tầm tối, cung điện nghiêm mật thế này, làm sao người vào được nơi đây ?” Có tiếng rên rĩ đáp : “Thiếp là Hy-Thị, Hoàng-hậu của vua, lúc còn sống, vì không biết cách ăn ở, nên sau khi tắt thở lìa trần, phải làm thân rắn mãng-xà, thân thể tanh hôi, vi vẩy trùng dòi ngày đêm rúc rĩa, đau nhức đói khát không biết ngần nào ! Có lúc dọa làm loài yêu tinh ăn đồ nhơ bẩn, phát phơ đói khổ bức bách, không nơi nương tựa. Xin Hoàng-đế nghĩ nghĩa sắt cầm năm xưa, thương cho phận thiếp, tìm phương cứu giúp. Lại một ngày nọ, đang lúc vua Lương-Võ-Đế nghỉ trưa ở điện Kim-Loan, thì một con rắn mãng-xà to tướng đang trườn mình trên trần nhà tiết ra mùi tanh hôi, đôi mắt chảy nước, hướng nhìn nhà vua với vẻ buồn thảm khẩn cầu cứu giúp. Vua Lương-Võ-Đế sực nhớ tiếng thống than vô hình đêm trước, hiểu ý, liền cất tiếng : “Ta sẽ vì người mà lập đàn tràng sám hối. Người cũng phải khẩn thiết ăn năn, để cho tội diệt phước sanh, mới sẽ được thánh thiện hóa kiếp”. Nhà vua

vừa dứt lời, măng-xà tức thời phóng nhanh biến dạng.

Những việc vừa nghe thấy, khiến vua Lương-Võ-Đế cảm kích khiếp hãi nhân quả, động mối từ tâm ngậm ngùi, liền triệu thỉnh Thiền-sư Thích-Bảo-Chí, thời bấy giờ thường gọi là Chí-Công Hòa-Thượng, một vị cao tăng đương thời, làm sám chủ. Hòa-Thượng Chí-Công cùng vua Lương-Võ-Đế đi khắp tìm cung thỉnh các bậc chân tăng vân tập về triều, vua sắc chỉ, căn cứ vào Kinh nghĩa Đại-Thừa, soạn ra nghi Sám-hối, để vì Hy-Thị thiết lễ đàn tràng sám-hối. Nhà vua đem hết tiền tài riêng của Hy-Thị và của mình ra thành tâm cúng dường chư tăng và bố thí người nghèo, đúc tượng, in kinh. Nhờ công đức chú nguyện của chư tăng trong đạo tràng Sám-pháp, cùng tâm chí thành khẩn thiết của nhà vua, đã cảm hóa chuyển nghiệp Hy-Thị được siêu độ.

Đàn tràng Sám-pháp vừa xong, răn măng-xà thoát kiếp, giải nghiệp yêu tinh, hiện nguyên hình Hoàng-hậu Hy-Thị, mặc thanh y đứng giữa hư không, cất tiếng vái chào tri ân chư tăng, cảm ơn bá biệt nhà vua, rồi bay về Thiên-giới. Từ đó, pháp Sám-hối này được

truyền tụng ở đời, với tên là “Tỳ-Bi Đạo-Tràng Sám-Pháp” hoặc còn gọi là “Lương-Hoàng-Sám”.

Trong thời mạt pháp, thế cuộc đổi thay, người đời phước mỏng tội dày, cầu mong ai nấy gần xa hướng về nẻo thiện, tu bồi phước đức, phát tâm thực hành pháp sám hối này để tội diệt phước sanh, thân tâm thanh tịnh, sớm thoát kiếp luân hồi, chóng về bến giác.

Kính xin Hòa-Thượng dịch giả từ bi vì lợi lạc kẻ mê tình, cho phép Phật-Học-Viện in quyển Sám Pháp này.

Cầu mong tất cả mọi người sớm thức tỉnh để sửa mình, ngõ hầu bước gần đến cảnh giới giải thoát của chư Phật, Bồ-tát.

Hoa-Kỳ, Vu-Lan Đinh Sửu - 1997

Tỳ-kheo *Quê-Mùa*

THÍCH-ĐỨC-NIỆM

TIỂU DẪN

1/a. Tài liệu mà bản dịch này dùng, kể cả phần tiểu dẫn, là Đại-tạng-kinh bản Đại-chính-tân-tu, Tục-tạng-kinh bản chữ Vạn, và Đế-Nhàn đại-sư di-tập.

1/b. Đại-tạng-kinh có 100 quyển, tất cả mục lục đều theo số này, Phật-giáo Trung-Hoa in lại, có đóng một loại bình trang 200 sách, nhưng chỉ chia mỗi quyển ra hai sách và ghi ngoài bìa, không thay đổi gì ở trong. Ai có loại 200 sách ấy, hãy chia hai số ghi ngoài bìa là thành số quyển chính thức. Đại-tạng-kinh mỗi trang chia ra làm 3 khoảng, ta có thể ghi tắt t : trên – g : giữa – d : dưới. Như vậy, ký hiệu tắt về Đại-tạng-kinh mà tôi dùng, thí dụ, ĐT, 49, 348, có nghĩa trọn trang 348, quyển 49, của Đại-tạng-kinh ; ĐT, 49, 348-t, có nghĩa khoảng trên, trang 348, quyển 49, của Đại-tạng-kinh ; ĐT, 49, 348-t/g, có nghĩa khoảng trên và khoảng dưới, trang 348, quyển 49 của Đại-

tạng-kinh.

Tục-tạng-kinh thì tờ chữ không phải trang, và chỉ có 2 khoảng. Do đó, thí dụ ký hiệu TT, 49, 348-a là mặt trước, tờ 348, sách 49, của Tục-tạng-kinh. Cũng xin nói thêm, Tục-tạng-kinh nguyên có 150 sách, mỗi sách có nhiều sách. Mục lục của Tục-tạng-kinh này nằm trong Đại-tạng-kinh, quyển thứ 2 của loại “pháp bảo tổng mục lục”, số hiệu chính ghi ngoài bìa là quyển 99 (hay 198 của loại 200 sách), gồm có các trang 509-560. Theo mục lục này, nguyên 150 sách của Tục-tạng-kinh chia ra 3 loại : Loại chính có 95 sách (Mục lục trang 509-537) loại tiếp chữ giáp có 32 sách (Mục lục trang 537-554) và loại tiếp chữ ất có 23 sách (Mục lục trang 554-560). Nhưng khi Phật-giáo Trung-Hoa in lại thì 150 sách này đóng thành 150 sách, đề số luôn từ 1 đến 150. Do đó, muốn tra mục lục, ta phải đánh số lại như vậy, tiếp theo sau số 95 của loại chính, mới tìm ra.

Sau hết Đế-Nhàn đại-sư di-tập thì, thí dụ ký hiệu ĐN, 8, 348, là trang 348, sách 8 của Đế- Nhàn đại-sư di-tập. Về số trang, sách này đánh 2 số : Số có vòng đơn là số riêng, ký hiệu ở đây không dùng. Ký hiệu ở đây chỉ dùng số chung ở dưới số

riêng ấy.

2/a. Nguyên văn Lương-Hoàng-Sám mà bản dịch này căn cứ để chữa lại nằm trong Đại-tạng-kinh, mang số 1909, quyển 45, các trang 922-967. Bản giảng nghĩa dùng làm căn cứ là của ngài Đế-Nhàn (1858-1932), thuộc 2 sách số 8 và số 9 của bộ Đế-Nhàn đại-sư di-tập nói trên. Bản in lần thứ nhất (2513-1969) tôi dịch từ nguyên văn một ấn bản riêng, không có đối chiếu cẩn thận như Đại-tạng-kinh. Vả lại, khi in nửa chừng tôi mới nhớ đến bản giảng nghĩa của ngài Đế-Nhàn, nên chỉ chữa được nửa sau.

2/b. Bản in thứ nhất cũng không có phần Khai Kinh và phần Hồi-Hương, nên có người phàn nàn là thiếu sót. Thật ra 2 phần này, đối với Lương-Hoàng-Sám thì hơi thừa. Vì ngay câu “mở đầu vận dụng” và lạy 7 đức Phật đã là Khai Kinh. Rồi sau mỗi đoạn Sám-lễ, đã có liên lời phát nguyện hồi hương. Tuy nhiên, sự tụng niệm càng nhiều càng tốt, miễn sao đừng quá rườm rà và thiếu duy nhất. Xét nghi thức cũ về Khai Kinh và Hồi-Hương của Lương-Hoàng-Sám, đa số dùng cho việc ứng phú. Nhưng đó là việc của các vị ứng

phú, không phiên dịch hay chỉ dẫn, các vị ấy vẫn rành. Nay tôi chỉ trích dùng những gì mà dấu trì tụng sám cho mình hay cho người, trì tụng sám sám để cầu an hay cầu siêu, đều nên dùng đến.

Có một chi tiết cần lưu ý, là trong sự trì tụng sám cho người, dấu để cầu an hay cầu siêu, đều phải tác bạch cho rõ ràng về tên của mình, cầu cho người tên gì và cầu việc gì. Phải tác bạch như vậy trước bài kệ khai kinh trong phần Khai Kinh và trước ba tự qui-y trong phần Hồi-Hướng.

2/c. Bản in thứ nhất có cả 2 phần dịch âm và dịch nghĩa. Nay chữa lại, tôi quyết định bỏ phần dịch âm. Vì lẽ nếu ai tụng âm mà hiểu được thì người đó nhất định biết chữ Hán. Vậy người đó nên tụng thẳng chữ Hán vẫn hơn. Còn tụng âm không hiểu gì cả thì tốt hơn nên tụng nghĩa (ngoại trừ trường hợp tụng Kinh của Phật dạy).

Có nhiều trường hợp dấu tụng chữ Hán được mà không hiểu nghĩa, hoặc hiểu nghĩa mà không biết ý. Những người này nên đối chiếu dịch nghĩa với chữ Hán thì ý nghĩa có thể hiểu biết được. Cũng xin ghi thêm, phần dịch âm đã in, cũng như phần dịch nghĩa đã in, sai và sót khá nhiều. Nay chỉ chữa phần dịch nghĩa, vậy phần

dịch âm ấy càng nên bỏ đi.

3/a. Lương-Hoàng-Sám nguyên tên là Từ-Bi Đạo-Tràng Sám-Pháp. Vì được viết vào đời Lương-Võ-Đế (463-549), lại có liên hệ với ông, nên thông thường gọi là Lương-Hoàng-Sám.

3/b. Tác giả Lương-Hoàng-Sám thì mục lục của Đại-tạng-kinh ghi là “các đại pháp sư đời Lương tập hợp biên soạn”. Nhưng trong Đại-tạng-kinh lại không ghi gì cả, chỉ chú thích số 3 ở dưới (ĐT, 45, 922) mới ghi bản Giáp có câu của mục lục. Phần tôi, cố gắng tra cứu trong nhiều tài liệu, cũng chỉ mới phỏng định câu ghi trên đây không sai lắm. Nhưng không hẳn chỉ các vị đại pháp-sư soạn, mà có lẽ Lương-Võ-Đế góp sức không ít. Lương-Hoàng-Sám nòng hậu, chân thành, bác lãm, mà những điều này chính là văn khí của Lương-Võ-Đế.

3/c. Liên quan đến Lương-Võ-Đế, sử liệu đặc biệt phong phú, hấp dẫn và nhất trí. Nhất là 2 bộ Hoằng-Minh-Tập và Quảng-Hoằng-Minh-Tập (ĐT, 52, 1-361) chứa đựng văn kiện về sử liệu Lương-Võ-Đế nhiều và giá trị đến nỗi chỉ tra mục lục cũng đã thấy được hơn phân nửa. Ngoài

ra, sử liệu về ông, còn thấy trong các tác phẩm sau đây : Lịch-Đại Tam-Bảo-Ký (ĐT, 49, 94-101) ; Phậ-Tổ Thống-Kỷ (ĐT, 49, 321-g/d ; 348-353) ; Phậ-Tổ Lịch-Đại Thông-Tải (ĐT, 49, 540-554) ; Thích-Thị Kê-Cổ (ĐT, 49, 794-802) ; Tam-Quốc Di-Sự (ĐT, 49, 958-d-959-t). Ông là nhà bác học, trước tác và diễn giảng về nội điển và ngoại điển, nhất là nội điển. Đặc biệt về khoa nghi Sám-Đảo, ông thỉnh cầu ngài Bảo-Xương soạn mà bắt gặp được, ít nhất là 5 bộ (ĐT, 49, 99-g), còn Thủy-Lục Đại-Trai thì do chính ông soạn đầu tiên (ĐT, 49, 321-g/d ; 348-d ; 795-t). Ông lo việc dân, việc nước, việc văn hóa nữa, chứ không vì trọng việc đạo mà lơì việc đời (ĐT, 49, 99-d – ĐT, 52, 111-d ; 234-g/d). Nhưng ông thiết thực hành trì Bồ-Tát giới, trai giới và bái sám đến chết không bỏ (ĐT, 49, 99-d ; 351-d ; 552-g/d ; 544-g). Sử liệu trên đây cũng chỉ dẫn cho thấy sự việc và giải thích về cái chết của ông, đặc biệt là lời kết luận của sử quan Ngụy-Trung “ông sở trường về việc khó mà bất thông với việc dễ” đối với cái chết ấy (ĐT, 49, 552-g) thì sự tương truyền xưa nay nên vứt bỏ. Quan trọng nhất là việc ăn chay của Phật-giáo Đại-thừa, đích thực do ông thực hiện lời huấn thị tối hậu của Phật (ĐT, 52, 293-303). Ông

là “ông vua Bồ-Tát bất khả tư nghị”, nguyên ngữ của Phi-Trường-Phòng (ĐT, 49, 99-d).

Biệt chú. — *Pháp-Hòa, một Phật-tử cư sĩ, ẩn tu núi Thanh-Kê, dung sắc dị thường, tháo hạnh tuyệt đẳng. Hầu Cảnh, người gây ra cái chết cho Lương-Võ-Đế, khi mới qui hàng ông, Pháp-Hòa đã biết nhất định sẽ phản, nói cho Chu-Nguyên-Anh. Nhưng ông này không hiểu ý, (cũng như Lương-Vũ-Đế đã không hiểu ý, khi ngài Chí-Công chỉ hòng và cổ mà chữ Hán trùng âm Hầu-Cảnh – ĐT, 49, 348-g/d). Lúc Hầu-Cảnh phản, vây kinh thành, Nguyên-Anh cầu kế, Pháp-Hòa bảo hái trái phải đợi nó chín. Lúc Hầu-Cảnh tiến đánh Nguyên-Đế (con thứ 7 của Lương-Võ-Đế, bấy giờ đang là Tương-Đông-Vương), Pháp-Hòa xuất hiện, dẹp tan Hầu-Cảnh rồi, muốn bình định luôn Bắc-Ngụy (chính quyền cai trị Bắc-Bộ Trung-Hoa bấy giờ, đối diện với Nam-Lương). Nhưng Nguyên-Đế nghi sợ, không cho. Pháp-Hòa cười, nói, tôi không thiết chỗ ngồi của Phạn-Vương Đế-Thích, huống chi ngôi vị đế chúa nhân gian. Tôi làm, là do chút nhân duyên với nhau từ đời Không-Vương-Phật. Nay nghi sợ là định nghiệp không đổi được rồi (ĐT, 49, 553-t ; 351-d).*

3/d. Chí-Công hay Bảo-Chí, là một bức thần kỳ nhất trong các vị cao tăng đời Lương-Võ-Đế. Trong sử liệu về Lương-Võ-Đế đương nhiên đã có Ngài, mà đặc biệt Cảnh-Đức truyền đăng lục cũng có truyện của Ngài, liệt kê Ngài đứng đầu trong các vị đạt giả của Thiên (ĐT, 51, 429-430). Cũng sách này, tác phẩm rất Thiên của Ngài (ĐT, 49, 544-d) được sao lục đủ cả (ĐT, 51, 449-451).

Sám chủ của Lương-Hoàng-Sám đúng là Ngài, vì Một, chính Ngài đã làm cho Lương-Võ-Đế hiền hậu (ĐT, 49, 544g ; 348-d) Hai, chính Ngài chỉ dẫn cho Lương-Võ-Đế soạn Thủy-Lục Đại-Trai (ĐT, 49, 321-g/d ; 795-t) Ba, Lương-Võ-Đế hỏi Ngài cách đối trị phiền não mê hoặc, Ngài đã nói đến sự tinh tiến liên tục, hàm nghĩa có sự sám sám (ĐT, 49, 544g – ĐT, 51, 430-t). Mặc dầu Ngài đã tiên tri thời gian Lương-Võ-Đế bị nạn và bị nạn vì ai (ĐT, 49, 348-g/d ; 541-d).

3/e. Nguyên nhân Lương-Hoàng-Sám, tương truyền là để cầu sám cho Hy-Thị, vợ của Lương-Võ-Đế. Tương truyền này chưa tìm ra căn cứ, chỉ thấy nguyên lời tương truyền mà thôi (ĐT, 45, 922-g/d – ĐT, 49, 794-d). Tra cứu sử liệu của Lương-Võ-Đế về bà Hy-Thị, chỉ thấy ghi là người rất thông minh nhưng tính đố kỵ. Chết rồi hiện hình trần hay rồng. Lương-Võ-Đế sau đó không còn lập Hoàng-hậu nữa. Việc này xảy ra năm thứ hai niên hiệu Thiên-Giám. Năm sau, ngày mồng 8 tháng 4, Lương-Võ-Đế phát Bồ-đề tâm ; năm sau nữa, ngày rằm tháng 2, Lương-Võ-Đế, sau ba năm soạn xong Thủy-Lục Đại-Trai, đến chùa Kim-Sơn thiết đàn này ; và năm sau nữa, Lương-Võ-Đế đích thân chú thích Kinh Đại-Bát-Nhã ;

vân vân và vân vân (ĐT, 49, 544-d – 545-t ; 321-g). Nhưng tất cả việc này, cũng như mọi việc về sau, đều không thấy nói chỉ để cầu cho Hy-Thị, lại càng không thấy nói bà đã là động cơ. Vậy, trừ sự tương truyền mà trên đã chỉ dẫn xuất xứ, Lương-Hoàng-Sám quyết định không phải chỉ vì bà Hy-Thị mà có. Chứng cứ là khi hạ chiếu thỉnh cầu ngài Bảo- Xương soạn 5 bộ về khoa nghi Sám-Đạo, Lương-Võ-Đế nói rõ là vì dân vì nước (ĐT, 49, 99-g).

4/a. Nội dung Lương-Hoàng-Sám quả thật đặc biệt, đối với tất cả sám pháp sau sách ấy. Trước sách ấy, sám pháp cơ hồ chưa có. Điều đặc biệt đầu tiên là cái tên Từ-Bi Đạo-Tràng do mộng thấy Di-Lặc Thế-Tôn đặc cho. Rồi trong tất cả danh hiệu Phật và Bồ-Tát mà Lương- Hoàng-Sám lễ bái, danh hiệu Di-Lặc Thế-Tôn được đề lên trên hết. Cuối cùng, Lương-Hoàng- Sám nguyện cầu được cùng Di-Lặc Thế-Tôn sinh ra thế giới này, dự pháp hội đầu tiên của Ngài. Tâm nguyện này, về nhiều phương diện, quả thật đặc biệt.

4/b. Kế đó, so với các sám pháp khác,

Lương-Hoàng-Sám có 2 điểm nổi bật nhất, là sự tự mừng cho mình (chứ không nhằm chán bản thân) với văn khí và tình ý vô cùng khích lệ, và sự đề cao tâm nguyện làm “bồ-đề quyến thuộc” với nhau (chứ không nhằm chán kẻ khác), tâm nguyện này tràn đầy Lương-Hoàng-Sám, thiết tha thật là cao độ. Chính vì tâm nguyện này, phối hợp sự tự mừng trên, Lương-Hoàng-Sám làm cho con người rất phấn khởi về mình, chân thành xin lỗi và tha thứ cho nhau.

4/c. Nguyên làm Bồ-đề quyến thuộc với nhau, lại nguyện được cùng Di-Lặc Thế-Tôn sinh ra ở ngay thế giới này, thầy trò Lương-Võ-Đế quả muốn cùng nhau, trong giới Bồ-Tát và tâm Bồ-Đề, làm cái gì cho đời và đạo, theo gương A-Dục-Vương, người mà Lương-Võ-Đế đã đích thân bút thọ dịch kinh truyện của ông (ĐT, 49, 98-g/d). Đó mới là lý do đích thực của toàn bộ công việc cuộc đời Lương-Võ-Đế, trong đó có Lương-Hoàng-Sám, một bộ sách sánh vai với những bộ sách chắc chắn đã không tiền, mà có bộ còn khoáng hậu nữa, được viết bởi Lương-Võ-Đế đích thân hay thỉnh cầu, và cung cấp cho hành và giải của ông, chứ không phải chỉ viết để cho có sách.

KHAI KINH

Chân ngôn làm sạch ngoại cảnh :

Án lam (7 lần).

Chân ngôn làm sạch thân miệng ý :

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt
ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám** (3 lần).

%%%

=====

*Thật ra không nhất thiết mỗi lần phải tụng 1 cuốn,
mà có thể mở đầu và chấm hết ở các phẩm. Nghi thức
khai kinh và hồi hướng dùng cho mỗi lần tụng như vậy.*

Hương thơm giữ giới,
Thiền định, tuệ giác,
Hương thơm giải thoát,
Cùng với hương thơm,
Giải thoát thấy biết,
Làm thành đài mây,
Chói sáng rực rỡ,
Bủa khắp pháp giới,
Hiển cúng mười phương,
Các đấng vô thượng,
Xứng với tự tánh
Làm mọi việc Phật,
Xông ướp chúng sinh
Phát tâm Bồ-đề,
Thoát bỏ vọng nghiệp,
Thành vô-thượng-giác. (2)

**Nam-Mô Hương-Cúng-Dường
Bồ-Tát, Ma-Ha-Tát** (3 lần).

=====

(2) Kết hợp 2 bài cúng hương thường dùng.

Đại từ đại bi
Thương xót chúng sinh,
Đại hỷ đại xả
Cứu vớt muôn loài,
Hào quang diệu tướng
Dùng tự trang nghiêm,
Chúng con chí thành
Qui y đánh lễ.

%%%

Phật với chúng con
Tánh vốn thanh tịnh,
Nên sự cảm ứng
Thật bất tư nghị ;
Như những viên ngọc
Ảnh hiện với nhau,
Thập phương chư Phật
Ảnh hiện nơi con,
Thân con hiện trước
Thập phương chư Phật,
Con đem đầu mặt
Lạy sát chân Phật.-●-

– Chí tâm đánh lễ : Nam-mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền-Thánh-Tăng, thường trú Tam-Bảo. (1 lạy)

– Chí tâm đánh lễ : Nam-mô Ta-Bà Giáo-Chủ, Bốn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát, Đại-Hạnh Phổ-Hiền Bồ-Tát, Hộ-Pháp chư Tôn Bồ-Tát, Linh-Sơn Hội-Thượng Phật Bồ-Tát. (1 lạy)

– Chí tâm đánh lễ : Nam-mô Tây-Phương Cực-Lạc thế-giới, đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, Đại-Lực Đại-Thế-Chí Bồ-Tát, Thanh-Tịnh Đại-Hải-Chúng Bồ-Tát. (1 lạy)

Giọt nước trong sạch
Đầu cành dương chi,
Rưới thấm tất cả
Toàn cõi tam thiên,
Tự tánh chân không

Đức dụng đủ tám,
 Lợi ích hết thấy
 Nhân loại chư thiên,
 Làm cho pháp giới
 Thanh tịnh liên miên,
 Diệt trừ tội nghiệp
 Sạch hết oan khiên,
 Lửa ngọn đỏ rực
 Biến thành sen hồng.

Nam-Mô Đại-Bi Quán-Thế-Âm
Bồ-Tát (3 lần).

CHÚ ĐẠI BI

Nam-Mô Đại-Bi Hội-Thượng Phật Bồ-Tát
 (3 lần).

Thiên-thủ thiên-nhãn vô
ngại đại-bi tâm đà-la-ni :

**Nam-mô hắc ra đất na đá ra
dạ da. Nam-mô a lị da. Bà lô
kiết đế, thước bát ra da. Bồ đề
tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa bà
da. Ma ha ca lô ni ca da. Án. Tát
bàn ra phạt duệ. Số đất na đất
tả.**

**Nam mô tất cát lật đỏa y
mông a lị da. Bà lô kiết đế thất
Phật ra lăng đà bà.**

**Nam-mô na ra cần trì. Hê lị
ma ha bàn đa sa mế. Tát bà a
tha đậ du bằng. A thệ dưng.
Tát bà tát đa, na ma bà già. Ma
phát đặc đậ. Đát diệt tha. Án.
A bà lô hê, lô ca đế. Ca ra đế.
Di hê lị. Ma ha bồ-đề tát đỏa.
Tát bà tát bà. Ma ra ma ra, ma
hê ma hê lị đà dưng. Câu lô câu
lô kiết mông. Độ lô độ lô phạt**

xà da đế, ma ha phạt xà da đế.
Đà ra đà ra. Địa lị ni. Thất Phạt
ra da. Giá ra giá ra. Mạ mạ.
Phạt ma ra. Mục đế lệ, Y hê y
hê, thất na thất na. A ra sâm
Phạt ra xá lợi, phạt sa phạt
sâm. Phạt ra xá da. Hô lô hô lô
ma ra, hô lô hô lô hê lị. Ta ra ta
ra. Tất lị tất lị. Tô rô tô rô. Bồ-
đề dạ bồ-đề dạ. Bồ-đà dạ bồ-đà
dạ. Di đế lị dạ. Na ra cần trì.
Địa lị sắc ni na. Ba dạ ma na,
ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha.
Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất
đà du nghê. Thất bàn ra dạ, ta
bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha.
Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra
tăng a mục khư da, ta bà ha. Ta
bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha.
Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha.
Ba đà ma kiết tất đà dạ, ta bà

**ha. Na ra cần trì bàn dà ra dạ,
ta bà ha. Ma bà lì thắng kiết ra
dạ, ta bà ha.**

**Nam-mô hắc ra đất na, đá
ra dạ da, Nam-mô a lì da, Bà lô
kiết đế, Thước bàn ra dạ, ta bà
ha.**

**Án tất điện đô, Mạn đa ra,
Bạt đà da, ta bà ha. (3 lần)**

Kính lạy đức Thế-tôn,
Qui-y các Phật-đà,
Nay con phát đại nguyện,
Trì tụng Lương-Hoàng-Sám,
Trên trả bốn ân nặng,
Dưới giúp ba đường khổ.
Những người thấy nghe được,
Đều phát tâm Bồ-đề,
Thực hành hạnh trí-tuệ,

Tập hợp mọi phước đức,
Báo thân này kết thúc,
Cùng sinh cõi Cực-lạc.

(Nếu bái sám cho người, bái sám để cầu an hay cầu siêu, đều phải tác bạch rõ ràng ở đây, về tên mình, tên người mình cầu và cầu mục đích nào. Đại khái, đệ tử tên nguyện bái sám theo Lương-Hoàng-Sám để cầu cho được thân tâm an lạc hay được vãng sanh Tịnh-Độ).

Phật pháp tuyệt diệu,
Cực kỳ cao xa,
Trăm ngàn vạn kiếp,
Khó mà gặp được ;
Nay con thấy nghe,
Lại được thọ trì,
Nguyện cầu thấu hiểu,
Ý thật của Phật.

Nam-Mô Bổn-Sư Thích-Ca
Mâu-Ni Phật (3 lần).

CUỐN 1

Mở đầu vận dụng phương pháp sám hối của “đạo-tràng tử-bi”, chúng con nhất tâm đem tánh mạng mà qui y và đánh lễ chư Phật trong quá-khứ, hiện-tại và vị-lai :

- Nam-mô Quá-Khứ Tì-Bà-Thi
Phật,
- Nam-mô Thi-Khí Phật,
- Nam-mô Tì-Xá-Phù Phật,
- Nam-mô Câu-Lưu-Tôn Phật,
- Nam-mô Câu-Na-Hàm Mâu-
Ni Phật,
- Nam-mô Ca-Diếp Phật,
- Nam-mô Bốn-Sư Thích-Ca
Mâu-Ni Phật,
- Nam-mô Đương-Lai Di-Lặc
Tôn Phật.

Mệnh danh từ bi đạo tràng là nhân

mộng cảm Di-Lặc Thế-Tôn, từ tâm bao trùm hiện tại, bi tâm lan đến vị-lai, y sự đề tên, nên không dám đổi. Phương pháp sám-hối này dựa vào năng lực từ bi hộ niệm ấy là để bảo vệ Tam-Bảo, tiêu diệt ma quân, chế ngự những kẻ tự cao kiêu ngạo, làm cho ai chưa có thiện căn thì có, ai có rồi thì có thêm, ai cố chấp tà kiến thì thoát bỏ, ai ưa thích Tiểu-thừa thì chấp nhận Đại-thừa, ai chấp nhận Đại-thừa thì thấy thích thú. Lại nữa, từ bi là chúa tể của các điều thiện, là chỗ quay về mà nương tựa của mọi người. Như mặt trời chiếu sáng ban ngày, mặt trăng soi tỏ ban đêm, đối với mọi người, từ bi là mắt, là hướng đạo, là mẹ cha, là anh em, đem mọi người qui về trường giác ngộ, làm bạn hữu chân thật cho nhau. Sự thân thiết của từ bi hơn cả ruột thịt, bởi lẽ đời đời theo nhau, chết cũng không bỏ, nên được mệnh danh là tâm lý rộng lớn, và nêu

lên như trên.

Hôm nay, trong đạo tràng này, tất cả mọi người, có mặt cũng như khuất mặt, theo phương pháp sám hối thì trước tiên phải cùng nhau lập tâm chí vĩ đại. Tâm chí ấy có mười hai điều sau đây : Một là nguyện giáo hóa chúng sanh, không có giới hạn trong thời gian và không gian ; Hai là nguyện báo đáp ân Phật, cũng không có một giới hạn nào cả ; Ba là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy làm cho mọi người không phá hủy đối với cấm giới của Phật ; Bốn là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy làm cho mọi người không khinh dễ đối với các bậc tôn trưởng ; Năm là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy làm cho mọi người không giận dữ đối với chỗ mình sinh sống ; Sáu là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy làm cho mọi người không đố kỵ đối với sắc tướng của kẻ khác ; Bảy là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy

làm cho mọi người không tiếc lẫn đối với tài sản trong thân và ngoài thân ; Tám là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy làm cho mọi người, thực hành bất cứ phước đức gì, không vì mình mà vì tất cả những kẻ không ai che chở ; Chín là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy làm cho mọi người không vì bản thân mà thi hành bốn hạnh nhiếp hóa ; Mười là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy làm cho mọi người biết cứu giúp và đem an vui lại cho những kẻ cô độc, tù đày và bệnh khổ ; Mười một là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy chiết phục những kẻ đáng chiết phục và nhiếp hóa những kẻ đáng nhiếp hóa ; Mười hai là nguyện đem năng lực thiện hạnh ấy làm cho mọi người sinh ra ở cảnh ngộ nào cũng tự nhớ mà phát Bồ-Đề-tâm và làm cho tâm chí ấy liên tục. Ngừa mong các vị có mặt khuất mặt, hoặc phàm hoặc thánh, đồng che chở, đồng nhiếp thọ,

làm cho chúng con thanh tịnh được những điều chúng con sám hối, thành tựu được những điều chúng con cầu nguyện, tâm bằng tâm chư Phật, nguyện bằng nguyện chư Phật, tất cả lục đạo tứ sanh tiếp nhau mà thỏa mãn chí nguyện mong cầu tuệ giác vô thượng.

PHẦN THỨ NHẤT : QUY Y TAM BẢO

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, phải tư duy và thấu triệt vũ trụ vô thường, thân hình chuyển biến. Trẻ và mạnh sẽ phải già và yếu, đừng ỷ sắc đẹp mà tự trầm mình trong những hành động nhơ bẩn. Vạn vật biến động, tất cả sẽ chết, trên trời dưới đất có ai lưu được ? Tuổi trẻ thì đẹp, thì tươi và thơm, nhưng, những thứ ấy đâu phải là sự bảo đảm cho thân mạng con người ? Sự sống là bởi kết hợp

thì tất phải rã mất. Sinh già bệnh chết đến không ước hẹn, ai là kẻ ngăn chặn cho ta ? Tai họa bất thần, ai mà thoát khỏi. Bất cứ sang hèn, chết là vì thế và chết là sinh và thối, không thể nghĩ được. Như thế, củng dưỡng thân này một cách vô lối đâu có ích gì ? Nếu không nỗ lực thực hành việc làm vượt bậc thì không có cách gì làm cho thân này giải thoát.

Đệ tử chúng con tự nghĩ, thân như sương mai, mạng như nắng chiều, cuộc đời nghèo nàn, không một ưu điểm đáng ca tụng. Trí không sáng suốt như vĩ nhân, thức không thấu triệt như thánh hiền, lời nói không có cái hoa mỹ của sự trung hòa nhân hiếu, việc làm không có cái tiết tấu của sự tiến thoái cao thấp, nên mạo muội lập chí nguyện sám hối. Cảm phiền nhân giả, ngược mong đại chúng, hãy hổ thẹn và lo sợ. Vì lẽ đạo tràng này có kỳ hạn, sau tiệc cũng

không kịp, hướng chi rồi đây sẽ có thể không còn gặp nhau nữa. Ước mong tất cả háy nỗ lực, sớm tối nhất tâm, đích thân phụng hiến, tinh tiến gia tăng. Chỉ điều ấy là khoái thích. Kính xin đại chúng giữ chặt tâm mình, mang cho nó áo giáp nhần nại để được bước vào cửa ngõ của chánh pháp sâu xa.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, hãy thiết tha và cẩn trọng mà phát động tâm chí dũng mãnh, tâm chí không phóng dật, tâm chí bất động, tâm chí bao la, tâm chí siêu việt, tâm chí đại từ bi, tâm chí ưa thích điều thiện, tâm chí hoan hỷ, tâm chí báo đáp ân đức, tâm chí hóa độ tất cả, tâm chí che chở tất cả, tâm chí giúp đỡ tất cả, tâm chí đồng đẳng Bồ-Tát, tâm chí đồng đẳng chư Phật, nhất tâm, chí ý, năm bộ phận của cả cơ thể đều gieo xuống sát đất, phụng vì nguyên thủ, tổ quốc, dân tộc, phụng vì cha mẹ, sư

trưởng, các cấp tu sĩ, bạn hiền, bạn dữ, phụng vì loài trời, loài tiên, bốn vị thiên vương hộ vệ thế gian, những vị thiện thần và long thần tám bộ hộ vệ những kẻ làm lành, trừng trị những kẻ làm ác, hộ vệ những người thọ trì kinh pháp, rộng ra cho đến tất cả và hết thủy, hể có tâm có thức, thì dầu ở dưới nước, ở trên đất hay ở trong không, vô cùng trong thì gian và vô tận trong không gian, chúng con đều phụng vì họ mà :

Qui y tất cả Phật-Đà khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới ;

Qui y tất cả Phật-Pháp khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới ;

Qui y tất cả Thánh-Hiền khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, phải tìm hiểu vì lý do nào mà chúng ta cần qui y Tam-Bảo ? Chư Phật Bồ-Tát có cái tâm

đại bi vô giới hạn độ thoát thế gian, có cái tâm đại từ vô giới hạn an ủi thế gian, coi hết thấy chúng sanh như đứa con một. Tâm đại từ đại bi ấy không bao giờ có sự chán nản, mỗi một, luôn luôn hoạt động việc thiện, lợi ích tất cả, thề diệt cái lửa tham sân si của chúng sanh, giáo hóa cho họ được tuệ giác vô thượng. Chúng sanh chưa thành Phật-Đà thì nguyện chưa nhận địa vị ấy. Vì lý do như vậy mà nên qui y Phật. Lại nữa, chư Phật thương chúng sanh quá hơn cha mẹ, nên trong kinh có nói, cha mẹ thương con, lòng thương ấy chỉ một đời, còn Phật thương muôn loài thì lòng thương ấy vô tận. Cha mẹ thấy con vong ân bội nghĩa thì hờn thì giận, lòng thương mỏng và ít đi, còn chư Phật Bồ-Tát không phải cách đó : Thấy những kẻ vong ân bội nghĩa lòng thương càng nặng, đến nổi vào cả trong biển lửa dữ dội của địa ngục vô gián mà thay họ chịu

vô lượng khổ. Chư Phật, chư Đại Bồ-Tát, thương chúng sanh quá hơn cha mẹ thương con như thế, nhưng chúng sanh vì ngu mê che mất giác tuệ, vì phiền não mờ mất tâm tư, không biết quay về các Ngài, các Ngài thuyết pháp giáo hóa cũng không biết tín thọ, đến nỗi phỉ báng thô lỗ, chưa bao giờ biết nghĩ đến hồng ân của chư Phật. Vì sự không biết tín thọ chánh pháp mà đọa lạc địa-ngục, ngạ-quỉ, súc-sanh, khắp trong sắt, máu và lửa mà chịu vô lượng khổ. Hết tội được ra, tạm sanh loài người thì thân thể được trang sức bằng sự không đầy đủ của các cơ quan. Không có nước thiên đình, không có kiểm trí tuệ, những trở ngại như vậy là vì không biết tín thọ chánh pháp.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, nên hiểu cái tội không biết tín thọ chánh pháp đứng đầu các tội khác. Chính cái tội ấy

làm cho chúng ta đã không bao giờ được thấy Phật. Ngày nay, hãy cùng nhau quyết liệt bẻ gãy tình ý, nổi tâm tăng thượng, sanh lòng tầm quý, đánh lễ, khấn cầu, sám hối tội cũ. Tội hết thì thân tâm thanh tịnh, sau đó vận dụng trí tưởng mà nhập vào cửa ngõ của sự qui y tín thọ. Nếu không vận dụng tâm ý như vậy thì ngay bây giờ đã cách tuyệt, bế tắc, và một khi mất hướng đi thì mang nhiên không biết đâu mà trở về. Như thế, mọi người há lại không như núi Thái-sơn đổ xuống, gieo xuống đất năm bộ phận của cả cơ thể, nhất tâm mà qui y và tín thọ, không còn một ý tưởng nghi ngờ ?

Đệ tử chúng con ngày nay nhờ năng lực từ bi của chư Phật Bồ-Tát mà bắt đầu được tỉnh ngộ, lòng rất hổ thẹn, những tội đã làm nguyện xin trừ bỏ, những tội chưa phạm nguyện xin không dám. Từ nay sắp đi cho đến ngày được

tuệ giác vô thượng, phát khởi đức tin kiên cố, không cho lay chuyển nữa. Thân này bỏ rồi, hoặc sanh địa-ngục, ngạ-quỉ, súc-sanh, hoặc sanh loài người, loài trời, trong tam giới, sanh làm đàn ông, đàn bà hay không phải nam nữ, hoặc lớn hoặc nhỏ, hoặc thắng hoặc trầm, chịu những sự bức bách khó kham nhẫn đến đâu, cũng thề không vì cái khổ ấy mà lay chuyển đức tin ngày nay. Thà là ngàn vạn đời kiếp chịu khổ đủ cách, thề không vì cái khổ ấy mà lùi bước, đánh mất đức tin bây giờ. Ngưỡng mong chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, đồng cứu hộ, đồng nhiếp thọ, làm cho đệ tử chúng con đức tin kiên cố, đồng đẳng với tâm của chư Phật, đồng đẳng với nguyện của chư Phật, ma quân và ngoại đạo hết cách phá hoại. Tất cả đại chúng hãy cùng nhau chí tâm, đồng một nỗi thống thiết, năm bộ phận của cả cơ thể đều gieo xuống đất mà :

Qui y tất cả Phật-Đà khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới ;

Qui y tất cả Phật-Pháp khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới ;

Qui y tất cả Thánh-Hiền khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, hãy tập trung tâm trí lại mà nghe những lời trình bày sau đây. Loài người hay loài trời đều là ảo tượng, vũ trụ thực chất là huyền hóa. Là ảo tượng nên không có kết quả chân thật, là huyền hóa nên biến chuyển vô cùng. Không có kết quả chân thật nên chìm mãi trong giòng sông sanh tử, biến chuyển vô cùng nên trôi hoài trong đại dương ái dục. Chúng sanh như vậy, thật nặng lòng thương tưởng cho các vị Thánh. Nên trong Kinh Hoa-Từ-Bi có nói, các vị Bồ-Tát thành tựu địa vị Phật-Đà là mỗi ngài có một

bản nguyện. Như đức Thích Tôn không hiện ra làm kẻ sống lâu mà thúc đời sống lại cho ngắn, là vì cái bản nguyện thương chúng sanh trong thế giới này – chúng sanh mà sự sống chết xảy ra chỉ trong phút chốc, nhưng lại chìm mãi mà chưa bao giờ thoát khỏi khổ hải. Nên, ở trong thế giới này, để cứu những kẻ quá xấu, có khi trong sự giáo huấn Ngài đã phải dùng cả đến những lời cứng cỏi, khắc khổ. Không từ lao khổ mà hóa độ chúng sanh, Ngài chưa bao giờ từ bỏ cái tâm nguyện cứu thế vĩ đại áp dụng những phương tiện lợi ích. Vì thế mà Kinh Tam-Muội có nói, tâm của Chư Phật là đại từ bi, từ bi mà thương là thương chúng sanh đau khổ. Khi thấy chúng sanh khổ thì không khác gì tìm bị bắn, mắt bị đâm, nên cảm thương, khắc khoải, tìm cách bạt trừ khổ não, làm cho họ an lạc. Lại nữa, chư Phật vì tuệ giác như nhau nên sự giáo hóa cũng

như nhau. Thế nhưng, riêng đức Thích Tôn được ca tụng là đáng kính mến, là vì Ngài nhận chịu mọi thứ khổ sở để độ thoát chúng ta. Chúng ta phải biết ân đức từ bi của đức Bổn-Sư thật là trọng đại. Ngài ở ngay trong chúng sanh đau khổ mà giáo huấn đủ cách, lợi ích hết thảy. Ngày nay chúng ta mà chưa được giải thoát, bước tới không nghe tiếng nói diễn đạt về Nhất-thừa, bước lui không thấy hào quang ẩn khuất nơi Song-thọ, là vì nghiệp lực trở ngại, làm cho tâm niệm của chúng ta cách biệt với từ bi của chư Phật. Chúng ta hãy nghĩ mà cảm mộ ân Phật, chính sự cảm mộ ấy sẽ làm cho lòng tốt dày và đậm hơn lên. Ngay trong cảnh khổ mà chúng ta đã biết tưởng nhớ ân Phật, nước nở, bụi ngùi, buồn tủi, cảm động, thì hãy cùng một nỗi thống thiết như nhau, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà chí tâm phụng vì nguyên thủ, tổ

quốc, dân tộc, phụng vì cha mẹ, sư trưởng, thí chủ, bạn hiền bạn ác, phụng vì loài trời, loài tiên, những vị thiện thần thông minh chánh trực ở khắp trên trời dưới đất hay trong hư không, bốn vị thiên vương hộ vệ thế gian, long thần tám bộ hộ vệ những người làm lành và trừng trị những kẻ làm ác, hộ vệ những người thọ trì kinh pháp, nói tóm, phụng vì tất cả và hết thảy chúng sanh vô tận trong không gian và vô cùng trong thời gian mà :

Qui y tất cả Phật-Đà khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới ;

Qui y tất cả Phật-Pháp khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới ;

Qui y tất cả Thánh-Hiền khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới.

Cùng nhau quì xuống, chấp tay, lòng nghĩ, miệng nói, những lời sau đây:

**Chư Phật Thế-Tôn
Là đấng đại thánh,
Giác ngộ các pháp
Một cách cùng tận,
Bực thầy vô thượng
Của cả trời người,
Vì vậy chúng con
Hết lòng qui y.**

**Tất cả Phật-Pháp
Thường trú bất diệt,
Kinh luật thanh tịnh
Diễn đạt pháp ấy,
Thật có năng lực
Trừ bệnh thân tâm,
Vì vậy chúng con
Hết lòng qui y.**

**Các vị Bồ-tát
Chứng địa vị cao,
Bốn quả Sa-môn
Đã được giải thoát,
Là người thật có**

Năng lực cứu khổ,
Vì vậy chúng con
Hết lòng qui y.

Tất cả Tam-Bảo
Cứu độ thế gian,
Con xin chí thành
Cúi đầu đánh lễ,
Chúng con nguyện vì
Lục đạo chúng sanh,
Qui y đánh lễ
Tam-Bảo vô thượng.

Lòng đại từ bi
Che chở hết thảy,
Làm cho hết thảy
An vui lợi lạc :
Các đấng thương xót
Chúng sanh như vậy,
Chúng con cùng nhau
Hết lòng qui y.

Tất cả đại chúng hãy gieo xuống

đất năm bộ phận của cả cơ thể, cùng tâm niệm mà bạch rằng, nguyện xin hết thấy Tam-Bảo trong mười phương thế giới, dùng năng lực từ bi, năng lực bản nguyện, năng lực đại thần thông, năng lực bất tư nghị, năng lực đại tự tại, năng lực cứu độ chúng sanh, năng lực che chở chúng sanh, năng lực an ủi chúng sanh, mà làm cho hết thấy chúng sanh biết rõ rằng hôm nay chúng con đang vì họ mà qui y Tam-Bảo. Nguyện nhờ năng lực của công đức này mà làm cho hết thấy chúng sanh thỏa mãn được nguyện vọng của họ : Nếu họ ở trong loài trời và loài tiên thì làm cho họ hết sạch phiền não ; nếu họ thuộc loài Tu-la thì bỏ được thói kiêu ngạo ; nếu họ ở trong loài người thì không còn khổ sở ; nếu họ ở trong địa-ngục, ngạ-quỉ hay súc-sanh thì tức khắc được thoát khỏi. Chúng con lại nguyện rằng, hôm nay, các loài chúng sanh, nghe hay không nghe được

đanh hiệu Tam-Bảo, hết thấy đều nhờ thần lực của Phật mà đồng được giải thoát, cứu cánh thành tựu tuệ giác vô thượng, cùng với các vị Bồ-Tát bước lên địa vị Đại-giác.

PHẦN THỨ HAI :

DIỆT TRỪ NGHI HOẶC

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, hãy nhất tâm nghe kỹ. Nguyên lý nhân quả là ảnh hưởng lẫn nhau, cảm ứng với nhau, phát sanh cho nhau. Đó là lẽ tất nhiên, là luật nhất định. Nhưng các loài chúng sanh hành vi bất nhất, thiện ác hỗn tạp. Vì sự hỗn tạp ấy mà quả báo có tinh có thô, có sang có hèn, có hiền có dữ, ngàn sai muôn biệt. Vì sự sai biệt ấy mà không còn biết nổi hành vi đã tạo. Vì sự không biết ấy mà nghi hoặc nổi lên : Tinh tiến giữ giới, lễ đáng trường sanh, sao lại thấy yếu tử ? Đồ tể tàn sát, lễ đáng chết

yếu, sao lại sống lâu ? Thanh liêm thì giàu sang mới phải, sao lại nghèo khổ ? Tham lam trộm cướp, lẽ đáng khốn cùng, sao lại thấy sung túc hơn lên ?

Những nổi nghi hoặc như vậy, ai mà không than, không nghĩ ? Đâu có biết rằng nguyên nhân là vì hành vi cũ. Nên Kinh Kim-Cang Bát-Nhã có nói, ai trì tụng kinh này mà bị người khinh dễ là vì kẻ ấy đời trước có những ác nghiệp đáng lẽ đời sau phải sa đọa ác đạo, nhưng đời này, nhờ trì tụng Kim-Cang Bát-Nhã mà bị người khinh dễ rồi thì ác nghiệp ấy liền được tiêu diệt. Nguyên nhân làm cho có kẻ không thâm tín lời giáo huấn ấy trong kinh, nghi hoặc nổi lên như trên, là vì sự mê hoặc của vô minh làm cho suy tư điên đảo. Họ cũng không tin ở trong tam giới là khổ, thoát ngoài tam giới là vui. Họ đắm say cuộc đời, luôn luôn cho là lạc thú. Nhưng, nếu là lạc thú thì vì ý gì mà ngay trong

đó lại phát sanh cảm giác đau khổ ? Ăn uống quá độ là thở khó, bụng sinh. Một bữa thích khẩu là giết bao nhiêu mạng, oan nghiệp nghìn kiếp không thôi. Y phục lại còn mệt hơn : Lạnh mà lụa mỏng đã oán, nóng mà nhung dày đã than. Bảo là vui vì sao lại khổ ? Vì thế mà biết ăn mặc thực chất không phải lạc thú. Nếu cho thân quyến là lạc thú thì lẽ đáng đoàn tụ mãi với nhau, tiếng hát giọng cười không tắt, vì lý do nào mà phút chốc ly tan, mới có đó mà đã không rồi, kêu trời trách đất, đứt ruột đứt gan ? Thêm nữa, không biết sanh ra là từ đâu đến, chết rồi sẽ đi về đâu. Chỉ biết ngậm buồn mà đưa nhau đến huyết, một lần chia tay là từ biệt đến cả vạn đại. Những hiện tượng như vậy khổ não vô cùng, nhưng con người nhìn bằng con mắt mê mờ nên cho là lạc thú, còn sự xuất thế mới chính là nguyên nhân đem lại an lạc thì họ lại cho là khổ sở. Thấy

ăn thì thô sơ, hạn chế, đúng ngộ, mặc thì từ khước đồ nhẹ và mịn, chỉ dùng vải gai chấp vá, liền bảo những kẻ làm như thế là tự hành hạ, đâu có biết đó là đạo giải thoát ? Thấy ai bố-thí, trì-giới, nhần-nhục, tinh-tiến, kinh hành, lễ bái và tụng tập một cách cần cù siêng năng, thì cho là họ tự làm khổ lấy mình, đâu có biết được chính là họ đang thực hành tâm xuất thế ? Thoảng như có người bệnh mà chết thì nghi ngờ phỉ báng, bảo rằng suốt ngày bắt buộc thân tâm không nghỉ, khí lực con người làm sao chịu nổi, nếu không cần cù thì đâu đến nổi, chỉ phí tánh mạng mà không thấy ích gì. Lại còn cô chấp ý kiến của mình, cho là hợp lý, đúng việc. Nhưng thật ra là vì không biết cứu xét nguyên lý phức tạp của nhân quả mà tự tạo cho mình những sự ngộ nhận như trên. Rồi may ra gặp bạn hiền thì ngộ nhận ấy hết được, không may mà gặp bạn ác thì đã

ngờ lại còn ngu thêm. Vì ngu và ngờ mà đọa lạc trong ba ác đạo. Trong ba ác đạo thì còn hối hận sao kịp ?

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, nên biết những sự nghi hoặc như trên xuất hiện bởi nhiều nguyên nhân. Hướng chi cái tập quán nghi hoặc, ra khỏi tam giới vẫn chưa bỏ hết, thì đời này làm sao hết ngay được. Thế nhưng, đời này mà không trừ bỏ thì đời sau lại tăng thêm lên. Chúng ta cùng nhau mới bước vào đường dài, tự nguyện khổ hạnh, thì phải y theo giáo huấn của Phật mà như thực tu hành, không nghi hoặc, không từ mệt nhọc. Chư Phật thánh nhân mà ra khỏi sanh tử, vượt qua đến bờ bên kia là do công phu tích chứa thiện hạnh mới được vô ngại, tự tại giải thoát. Còn chúng ta ngày nay, sanh tử chưa giải thoát là đã phải tự xót xa rồi, hướng chi còn tự dung túng mình ham ở mãi trong

thế giới ác ? May mắn cho chúng ta là bốn đại chủng chưa suy, năm bộ phận còn mạnh, đi đứng tự nhiên, cử động tùy ý, vậy mà không chịu nỗ lực thì còn muốn chờ gì ? Quá khứ đã phí một đời nên đã không giác ngộ, hiện tại đời này nếu lại vất đi, vẫn không một chút tu chứng, thì vị lai lấy gì để tự độ ? Tự suy luận phê phán như vậy thì thấy thật đau lòng. Vì thế mà chúng ta ngày nay duy có mỗi một việc, là tinh tiến sám hối, nỗ lực tu hành, không còn được phép nói rằng hãy thư thả, Phật đạo lâu dài, đâu phải một ngày mà hoàn thành. Bởi vì như thế thì ngày này đi qua là còn đi qua ngày khác nữa, biết đến bao giờ mới được cái địa vị “hoàn thành công việc” ? Nay, có kẻ tụng Kinh ngồi Thiền, siêng năng khổ hạnh mà bệnh hoạn chút ít, liền cho bệnh hoạn do công phu ấy gây ra. Nhưng họ không tự biết, nếu không có công phu ấy thì đáng ra đã chết từ

bao giờ. Chính nhờ công phu ấy mới còn đến ngày nay. Huống chi bốn đại chủng lúc thịnh lúc suy, thì bệnh hoạn là việc rất thường. Già với chết còn không thể tránh được, nữa là bệnh hoạn. Vì lẽ đời sống con người kết hợp thì phải tan rã. Nên muốn được giác ngộ thì phải y theo giáo huấn của Phật. Trái với giáo huấn ấy mà được là điều vô lý. Mọi loài chúng sanh vì trái giáo huấn của Phật mà luân chuyển tam đồ ác đạo, nhận đủ khổ sở. Nếu đúng với giáo huấn của Phật thì không còn mơ ước nghỉ ngơi, mà nỗ lực thực hành Phật- Pháp để tự cứu, cấp bách như cứu đầu mình đang cháy, không được để một đời không một ích lợi.

Đại chúng hãy cùng nhau đồng một nỗi thống thiết, như núi Thái-sơn đổ xuống, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, phụng vì từ vô thủy đến ngày nay, cha mẹ nhiều kiếp, thân

quyến nhiều đời, liệt vị Hòa-thượng, Y-chỉ-sư, Tôn-chứng-sư, Thượng-tọa, Trung-tọa và Hạ-tọa, thí-chủ, bạn hiền bạn dữ, chư thiên, chư tiên, bốn vị thiên vương hộ vệ thế gian, những vị thiện thần hộ vệ người làm lành, trừng trị kẻ làm ác và hộ vệ những người thọ trì kinh pháp, long thần tám bộ, rộng ra nữa là hết thấy chúng sanh khắp trong mười phương vô cùng vô tận, đại chúng hãy phụng vì họ mà qui y và đánh lễ các đáng Đại từ bi phụ của cả thế gian :

(7 đức Phật mà đứng đầu là Ngài Duy-Vệ, – 10 đức Phật mà đứng đầu là ngài Thiện-Đức, là xuất từ Kinh Phân-Biệt Công-Đức. – 35 đức Phật mà đứng đầu là ngài Kim-Cang Bất-Hoại, là xuất từ Kinh Quyết-Định Tì-Ni. – 53 đức Phật mà đứng đầu là ngài Phổ-Quang, là xuất từ Kinh Quán- Dục-Vương Dục-Thượng nhị Bồ-Tát. – 170 đức Phật mà đứng đầu là ngài Bảo-Hải, là xuất từ

Kinh Xưng-Dương chư Phật công đức. – 1000 đức Phật mà ngài Câu-Lưu-Tôn đứng đầu, là xuất từ Kinh Tam-Kiếp Tam- Thiên Phật Danh. Bây giờ đây là khởi sự từ 7 đức Phật quá-khứ).

- Nam-mô Di-Lặc Phật,**
- Nam-mô Duy-Vệ Phật,**
- Nam-mô Thức-Khí Phật,**
- Nam-mô Tùy-Khí Phật,**
- Nam-mô Câu-Lưu-Tân Phật,**
- Nam-mô Câu-Na-Hàm Phật,**
- Nam-mô Ca-Diếp Phật,**
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni**
Phật,
- Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-**
Tát,
- Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-**
Tát,

Lại nữa, đệ tử chúng con chí thành

qui y và đánh lễ hết thầy Tam-Bảo khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới. Nguyên xin Tam-Bảo đem năng lực đại từ bi mà thương xót nhiếp thọ chúng con, đem năng lực đại thần thông mà cứu vớt che chở chúng con, làm cho chúng con từ ngày nay cho đến lúc được tuệ giác vô thượng, bốn vô lượng tâm và sáu ba-la-mật luôn luôn hiện ở trước mắt, bốn vô ngại trí và sáu thần thông lực được tự tại như ý, thực hành Bồ-Tát hạnh, chứng nhập tuệ giác Phật-Đà, giáo hóa mười phương đồng thành chánh giác.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, một lần nữa, hãy chí thành, tập trung tâm niệm. Chúng ta đã cùng nhau vào được trong cửa ngõ của sự qui y tín thọ, thì chỉ còn mỗi một việc là cố thủ ý chí, lấy sự bước tới mà kỳ hẹn cho mình, đừng còn tỏ ra khó khăn luyến tiếc đối với những thứ

trong thân và ngoài thân. Phước nghiệp của mình, nếu mình bắt mình, không thể tự tạo, thì thấy người khác làm, hãy tận tình khuyến khích, chấp tay kính trọng, tiến mình công đức của họ. Không được manh tâm trở ngại, làm cho họ thoái chí. Nếu chí họ không thoái, vẫn bước tới như thường, thì người ta không bớt gì mà mình tự tổn nhiều lắm. Vô cớ thị phi, không ích lợi gì cho bản thân mình cả. Với điều thiện, ai mà không trở ngại thì đáng ca tụng là vĩ nhân có sức mạnh hợp với đạo pháp. Đời này trở ngại điều thiện thì đời sau làm sao thông suốt tuệ giác của Phật-Đà ? Theo lẽ mà xét thì thấy tai hại thật nặng. Trở ngại điều thiện của người tội thật không nhỏ và nhẹ. Vì thế mà Kinh Thận-Trọng miệng lưỡi có thuật, một ngạ quỷ hình thù xấu và dữ, ai thấy cũng phải rợn người, khiếp hãi : Thân bốc lên lửa ngọn dữ dội như đồng lửa thật,

miệng xuất ra sâu dò nhiều đến vô tận, cả mình trang sức bằng máu mủ và những thứ tương tự, miệng có khi phun ra lửa ngọn, cùng lúc, các bộ phận và khớp xương cũng bốc cháy. Ngạ quỷ ấy rống lên, thét gào, chạy qua đảo lại. Mãn-Túc la-hán hỏi ngạ quỷ, đời trước làm tội gì mà đời này chịu khổ như thế ? Ngạ quỷ thưa, xưa kia, chính con cũng là một tu sĩ, nhưng ham hố và tiếc lẩn mọi thứ vật dụng, không giữ cử động, nói năng thô lỗ. Thấy ai giữ giới, tinh tiến, thì nhục mạ, nhìn một cách ác cảm. Tự thị cường tráng, cho mình lâu chết, tạo nên vô số gốc rễ ác độc. Ngày nay nhớ lại, hối hận cũng vô bổ. Vì thế mà thà là lấy dao sắc tự cắt lưỡi đi, cắt từ đời này đến kiếp khác cũng nên cam tâm mà chịu đau đớn, không nên dùng một lời một tiếng mà phỉ báng điều thiện của người. Khi trở lại Diêm-Phù, xin Tôn-giả đem cái hình thù con chịu

đây mà rắn dạy xuất gia cũng như tại gia, phải chú ý mà giữ gìn cái lỗi của miệng lưỡi, đừng nói năng một cách không thận trọng. Thấy ai giữ giới hay phá giới, chỉ nhớ mà nêu lên cái đức của họ. Con chịu cái thân ngạ quỷ này đến hàng ngàn kiếp, suốt ngày suốt đêm chịu đủ khổ sở khốc liệt. Hết quả báo này lại còn phải vào địa ngục nữa. Ngạ quỷ nói rồi cất tiếng kêu gào, gieo mình xuống đất như núi Thái-sơn sụp đổ.

Ngày nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, nghe lời trong kinh thuật lại như vậy, thấy thật đáng sợ. Vì chỉ tội lỗi của miệng lưỡi mà quả báo dữ dội và lâu xa như vậy, huống chi những hành vi ác nghiệp khác. Bỏ thân này hay chịu thân khác, tất cả đều bởi nghiệp lực. Không gây nhân thì đâu có chịu quả. Nhân đã gây ra thì quả không bao giờ mất. Tội phước không xa xôi gì, thân mình tự đương tất cả. Như

bóng theo hình, như vang theo tiếng, không thể thoát bỏ, nên do vô minh mà sanh và cũng do vô minh mà chết. Quá khứ, vị lai cũng như hiện tại, những kẻ phóng túng chưa thấy một ai được giải thoát, còn những kẻ biết giữ gìn thì phước báo vô tận.

Hôm nay, tất cả đại chúng nên dùng sự hổ thẹn mà gột rửa thân tâm, sám hối lỗi cũ. Làm cho hết lỗi cũ mà không gây lỗi mới, đó là điều mà chư Phật ca tụng. Vì vậy, từ nay sắp đi, thấy điều thiện của người, đừng nghĩ thành hay không, lâu hay mau, mà phải và chỉ biết, dầu chỉ một sát na, một khoảnh khắc, một ngày, một tháng, nửa năm hay một năm, điều thiện ấy cũng đã làm cho họ vượt lên trên những kẻ không biết làm. Pháp-Hoa Kinh có nói, dầu tâm tư tán mác mà bước vào chùa tháp niệm một tiếng Nam-mô Phật, thì kẻ ấy cũng đã hoàn thành Phật đạo, hướng chi

những kẻ có tâm chí lớn, nỗ lực đối với điều thiện ? Nên không biết tùy hỷ thì đó là kẻ mà Phật phải thương nhất.

Đệ tử chúng con tự nghĩ, vô thủy đến giờ, tất nhiên đã có vô số ác tâm làm trở ngại điều thiện của người. Làm sao biết được như vậy ? Vì nếu không như vậy thì tại sao ngày nay đối với điều thiện phần nhiều trắc trở. Thiên định không thể tập. Trí tuệ không thể tu. Lễ bái một chút đã than quá khổ. Mới cầm cuốn kinh là chán và mệt. Vậy mà đối với các điều ác thì suốt ngày chịu khó chịu nhọc mà làm. Làm cho thân này hết mong giải thoát, như tầm nhả tơ làm kén để tự cuốn tự buộc, như những con thiêu thân tự nhào vào lửa đốt tan xác mình. Những sự trở ngại như vậy vô lượng vô biên, trở ngại Bồ-đề-tâm, Bồ-đề-nguyện, Bồ-đề-hạnh, và tất cả đều do ác tâm phỉ báng điều thiện của người mà ra. Ngày nay mới biết, nên chúng con rất hổ thẹn,

chí thành đánh lễ, khẩn cầu sám hối tội ấy. Nguyên xin chư Phật, chư Đại Bồ-Tát, đem tâm từ bi mà đồng gia thần lực, làm cho chúng con trừ diệt và thanh tịnh được những điều chúng con chí thành sám hối. Hết thấy mọi sự trở ngại và vô lượng tội nghiệp đều nhờ sự sám hối ngày nay mà sạch sẽ hoàn toàn. Đại chúng hãy cùng nhau đồng một nỗi thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà qui y và đánh lễ các đấng Đại từ bi phụ của cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,
- Nam-mô Thiện-Đức Phật,
- Nam-mô Vô-Uỷ-Đức Phật,
- Nam-mô Chiên-Đàn-Đức
Phật,
- Nam-mô Bảo-Thí Phật,

- Nam-mô Vô-Lượng-Minh
Phật,
- Nam-mô Hoa-Đức Phật,
- Nam-mô Tướng-Đức Phật,
- Nam-mô Tam-Thừa-Hạnh
Phật,
- Nam-mô Quảng-Chúng-Đức
Phật,
- Nam-mô Minh-Đức Phật,
- Nam-mô Sư-Tử Du-Hý Bồ-
Tát,
- Nam-mô Sư-Tử Phấn-Tấn Bồ
-Tát,
- Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-
Tát,
- Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-
Tát.

Lại nữa, đệ tử chúng con chí thành

qui y và đánh lễ hết thấy Tam-Bảo khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới. Tất cả, hãy cùng nhau quì xuống, chắp tay, tâm niệm và miệng nói : Đệ tử chúng con từ vô thủy đến ngày nay, chưa được tuệ giác giải thoát, vẫn chịu thân quả báo này, vậy mà đối với đồ ăn, đồ mặc, đồ nằm và thuốc thang, chưa bao giờ phóng xả, ham hố, giận dữ và đố kỵ, ba cái độc ấy bùng lên liên miên, gây ra đủ thứ ác nghiệp. Thấy người bố-thí, trì-giới, mình đã không làm được mà cũng không biết tùy hỷ. Thấy người nhần-nhục, tinh-tiến, mình đã không làm được mà cũng không biết tùy hỷ. Thấy người ngồi Thiền tu tuệ, mình đã không làm được mà cũng không biết tùy hỷ. Những tội như vậy, vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chỉ thành sám hối, nguyện xin trừ diệt. Lại nữa, vô thủy đến giờ, thấy người làm lành, tu đức, không thể tùy hỷ. Đi đứng nằm ngồi, trong tất

cả cử động ấy, không biết hàm chứa một chút hổ thẹn, mà chỉ tùy thích kiêu ngạo và biếng nhác. Không nghĩ đến nguyên lý vô thường, không biết bỏ thân này rồi có thể đọa vào địa ngục, nên đối với thân hình và sắc đẹp của kẻ khác, lòng nổi đủ thứ xấu. Trở ngại người khác xây dựng Tam-Bảo, chí thành cúng dường. Trở ngại người khác thực tập mọi thứ công đức. Những tội như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chí thành sám hối, khẩn cầu tiêu diệt. Lại nữa, vô thỉ đến giờ không tin Tam-Bảo là chỗ qui y, chỗ mà con người phải quay về nương tựa. Trở ngại người khác xuất gia, trở ngại người khác giữ giới, bố thí, nhẫn nhục, tinh tiến, trở ngại người khác ngồi Thiền, tụng Kinh, trai Tăng, tạo Tượng, trở ngại người khác cúng dường, khổ hạnh, hành đạo. Đến nỗi điều thiện bằng mảy lông của người cũng mạnh tâm trở ngại. Không tin xuất

gia là hạnh giải thoát, không tin nhân nhục là hạnh an lạc, không tin bình đẳng là hạnh Bồ-Đề, không biết sự chế ngự vọng tưởng là hạnh xuất thế, đến nổi tự làm cho mình sanh ra ở đâu cũng phần nhiều bị đủ thứ trở ngại. Những tội lỗi về sự trở ngại như vậy, thật vô lượng vô biên, duy chư Phật Bồ-Tát mới biết và thấy hết. Như cái số lượng nhiều ít của tội lỗi mà chư Phật Bồ-Tát đã thấy biết, ngày nay chúng con vô cùng hổ thẹn, phát lộ mà sám hối, hết thấy tội lỗi và quả báo của tội lỗi ấy đều nguyện xin tiêu diệt.

Từ nay sắp đi cho đến ngày hoàn thành tuệ giác vô thượng, chúng con nguyện thực tập Bồ-Tát hạnh, không chán không mệt ; sự bố thí về tài sản cũng như sự bố thí về chánh pháp, chúng con nguyện không bao giờ cùng tận ; tuệ giác phối hợp với phương tiện làm cho công việc có hiệu quả, người

thấy người nghe đều giải thoát cả. Chúng con chí thành gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, ngửa mong mười phương chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, tất cả Thánh-hiền, đồng đem tâm đại từ bi mà gia hộ cho chúng con bằng thần lực bất tư nghị, làm cho lục đạo chúng sanh nhờ sự sám hối này mà thống khổ dứt tuyệt, vọng tưởng không còn, không còn những tư tưởng xấu, bỏ cái nghiệp ác đạo mà được sanh ra bằng tuệ giác, để thực hành Bồ-Tát hạnh liên tục không ngừng, làm cho hạnh nguyện sớm viên mãn, sớm bước lên Thập-địa, nhập Kim-Cang tâm thành Chánh-biến-giác.

PHẦN THỨ BA CHÍ THÀNH SÁM HỐI

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, hãy nghe Kinh nói, phạm nghĩa là bị buộc, thánh

nghĩa là được mở. Buộc là điều ác xuất phát từ ba nghiệp đang bị vô minh chi phối, mở là điều thiện xuất phát từ ba nghiệp không còn vô minh trở ngại. Các vì Thánh ký thác tâm tưởng nơi điều thiện ấy, nên thần lực và tuệ giác phối hợp với phương tiện, xuất phát vô lượng pháp môn, thấu triệt hết thấy thiện nghiệp ác nghiệp của chúng sanh, có năng lực đem một thân thể biến thành vô lượng thân thể và đem một hình tướng biến thành đủ thứ hình tướng, có năng lực thúc một kiếp thành một ngày và kéo một ngày thành một kiếp, muốn lưu sự sống thì thấy bất diệt hay muốn hiện vô thường thì thấy Niết-bàn, thần thông đi đôi tuệ giác nên ẩn hiện tự tại, đi bay tùy ý, nằm ngồi trong không gian, đi dưới nước như đi trên đất, không thấy một chút trở ngại hay nguy hiểm ; lấy “thực tại tuyệt đối siêu việt” làm chỗ qui túc, thấu triệt vạn hữu, vì lẽ có và không

đều giác ngộ ; thành tựu tài biện luận và tuệ giác vô ngại. Hết thấy diệu dụng như vậy đâu có phát sanh từ ác nghiệp, đâu có phát sanh từ tham lam, giận hờn và đố kỵ, đâu có phát sanh từ sự ngu si, từ sự thấy biết và chủ trương đều sai lạc, đâu có phát sanh từ lừa dối và nhác, từ kiêu ngạo và tự cao ? Mà những diệu dụng ấy chỉ duy phát sanh bởi sự thận trọng không làm ác, bởi sự nỗ lực cố làm lành. Có bao giờ và ở đâu thấy những người làm theo lời Phật mà bần cùng, mà xấu xí, mà bệnh tật, mà bị khinh, mà bị ngờ đến nỗi nói gì cũng không ai tin dụng ? Nay xin đem thân này thệ nguyện làm chứng : Nếu ai theo lời Phật dạy, làm lành một cách không vì ích kỷ mà lại bị ác báo, thì thà để thân tôi vào vô gián địa ngục chịu vô lượng thống khổ, còn để những người như vậy chịu ác báo thì thực vô lý.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng

sám hối trong đạo tràng này, nếu muốn rời bỏ cương vị phạm phu mà bước vào đời sống thánh giả, thì phải y theo giáo huấn của Phật mà như thực tu hành, đừng sanh cái thói biếng nhác, hãy tự nỗ lực mà sám hối. Kinh nói, tội lỗi do những mối tương quan mà phát sanh thì cũng do những mối tương quan mà tiêu diệt. Chưa ra khỏi cương vị phạm phu thì phần nhiều đụng đầu làm đó, phi nhờ nỗ lực sám hối làm sao giải thoát ? Ngày nay, đại chúng hãy cùng nhau lập chí dũng mãnh, phát tâm sám hối. Năng lực sám hối siêu việt trên mọi sự tư duy và mô tả. Làm sao biết được như thế ? A-Xà-Thế Hoàng-đế có tội đại nghịch, vậy mà sám hối tự trách thì quả báo nặng biến thành nhẹ. Thêm nữa, phương pháp sám hối có cái năng lực làm cho người hành đạo được cái vui của sự yên ổn. Nếu tự đặt cho mình thời khóa nhất định, rồi nỗ lực, phơi trải

lòng thành, chí tâm đánh lễ, sám hối và qui y, kỳ hoàn tất mới thôi, vậy mà không cảm đến chư Phật là điều chưa có. Ác nghiệp và khổ báo ảnh hưởng với nhau rất sát. Phải kinh sợ, thống thiết cùng cực mà sám hối. Tất cả đại chúng hãy cùng một nỗi thống thiết ấy mà gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, tâm niệm, miệng nói, tác bạch như sau đây, khẩn cầu chư Phật từ bi gia hộ:

**Chúng con thống khổ
Nguyện xin cứu độ,
Nguyện xin che chở
Bằng tâm đại bi ;
Hào quang thanh tịnh
Chiếu soi tất cả,
Làm cho tan biến
Hắc ám ngu si.
Xin thương chúng con
Và các loài khác,
Hể vừa sa vào
Địa ngục thống khổ,**

**Các ngài đã biết
Mà đến chúng con,
Đưa tay cứu vớt
Làm cho an lạc.**

**Nghe niệm danh hiệu
Là đến cứu vớt,
Chúng con đánh lễ
Các đấng như vậy,
Chúng con đánh lễ
Tất cả các đấng
Đại từ bi phụ
Của cả thế gian :**

- Nam-mô Di Lặc Phật,**
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,**
- Nam-mô Kim-Cang Bất-Hoại
Phật,**
- Nam-mô Bảo-Quang Phật,**
- Nam-mô Long-Tôn-Vương**

- Phật,**
– **Nam-mô Tinh-Tiến-Quân**
Phật,
– **Nam-mô Tinh-Tiến-Hỷ Phật,**
– **Nam-mô Bảo-Hỏa Phật,**
– **Nam-mô Bảo-Nguyệt-Quang**
Phật,
– **Nam-mô Hiện-Vô-Ngu Phật,**
– **Nam-mô Bảo-nguyệt Phật,**
– **Nam-mô Vô-Cấu Phật,**
– **Nam-mô Sư-Tử-Phan Bồ-Tát,**
– **Nam-mô Sư-Tử-Tác Bồ-Tát,**
– **Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-**
Tát,
– **Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-**
Tát.

Lại nữa, đệ tử chúng con chí thành
qui y và đánh lễ hết thấy Tam-Bảo khắp

cả mười phương, cùng tận hư không giới.

“Nguyện xin các Ngài
Đến với chúng con,
Thương lấy cái khổ
Xuất từ tam độc,
Mà đưa thần lực
Làm cho chúng con
Được hưởng an vui
Vào Đại-Niết-Bàn”.

Khẩn nguyện Tam-Bảo lấy nước đại bi gột rửa cho chúng con những tội lỗi như bùn, làm cho chúng con thực hiện tuệ giác vô thượng và thanh tịnh tuyệt đối. Lục đạo tứ sanh, ai có tội lỗi như chúng con cũng được diệt sạch, hoàn thành tuệ giác vô thượng và giải thoát cứu cánh.

Tất cả đại chúng hãy cùng nhau chí tâm, đồng một nỗi thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ

thể, tâm niệm, miệng nói, đệ tử chúng con từ vô thủy đến ngày nay, vì vô minh che khuất, vì ái dục bao vây, vì giận dữ buộc ràng, mà sa vào cái lưới ngu mê, lăn lóc khắp cả tam giới, lưu chuyển đủ cả lục đạo, trầm mình trong bể khổ mà không thể tự cứu, không biết hành vi quá khứ, nghiệp nhân đã qua, nên phá hoại đời sống thanh tịnh của mình và người, hành động thanh tịnh và giới luật thanh tịnh của mình và người cũng phá hoại tất cả. Những tội lỗi như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chí thành khẩn cầu sám hối, nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại chí thành, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà khẩn cầu sám hối, vô thủy đến giờ, mười thứ ác nghiệp xuất từ thân, khẩu ý, thân thì sát sanh, trộm cướp và dâm dục, miệng thì nói dối trá, nói thêu dệt, nói hai lưỡi và nói thô ác, ý thì tham lam,

giận dữ và ngu si. Tự mình làm mười thứ ác nghiệp, khuyến khích kẻ khác làm mười thứ ác nghiệp, ca tụng mười thứ ác nghiệp, ca tụng những kẻ làm mười thứ ác nghiệp : Như vậy, ngay trong một niệm mà có đến bốn mươi tội lỗi. Những tội lỗi như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chỉ thành khẩn cầu sám hối, nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại chỉ thành, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, sám hối vô thủy đến giờ, do lục căn mà phát lục thức và duyên lục trần : Mắt thích sắc đẹp, tai thích tiếng hay, mũi thích hương thơm, lưỡi thích vị khoái, thân thích láng mịn, ý thích ấn tượng của năm thứ trên, tạo ra đủ thứ ác nghiệp, đến nỗi dật thành tám vạn bốn ngàn trần lao phiền não. Những tội lỗi vô lượng vô biên như vậy, ngày nay chúng con chỉ thành khẩn cầu sám hối, nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại chí thành, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, sám hối vô thỉ đến giờ những sự bất bình đẳng xuất từ thân miệng ý, chỉ biết thân mình mà không biết thân ai, chỉ biết nỗi khổ của mình mà không biết nỗi khổ của ai, chỉ biết mình cần an lạc mà không biết ai cũng cần như thế, chỉ biết mình cầu giải thoát mà không biết ai cũng cầu như thế, chỉ biết gia đình và thân thích của mình mà không biết ai cũng có gia đình và thân thích như thế, chỉ biết thân mình động một chút là đau một chút, không thể chịu nổi, nhưng hành hạ đánh đập thân ai thì lại sợ không khổ và đau tới mức ; chỉ biết lo sợ cho thân này những cái khổ vụn vặt mà không biết lo sợ rằng, hễ làm ác thì thân này chết rồi thân sau sẽ phải đọa vào địa ngục, và ở trong chốn ấy thì lạnh đủ thống khổ khốc liệt ; cũng không biết lo sợ cả đến cái khổ đủ bề ở ngạ-quỉ, súc

sanh và Tu-la, ở loài người và loài trời. Chính vì sự bất bình đẳng mà lòng đầy bỉ ngã, ý rợn bạn thù, do đó mà oán đối biến khắp lục đạo. Những tội như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chí thành sám hối, khẩn cầu tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại hết lòng chí thành, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, sám hối vô thủy đến giờ, do tâm ý thác loạn, tư tưởng thác loạn và kiến thức thác loạn mà xa bạn hiền, thích bạn ác, chống lại con đường bát chánh, đi theo con đường bát tà, tà pháp nói là chánh mà chánh pháp lại cho là tà, ác nói là thiện mà thiện lại cho là ác, dựng lên lá cờ kiêu ngạo, trương lên cánh buồm ngu si, băng theo thác nước vô minh mà nhập vào bể cả sanh tử. Những tội như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chí thành sám hối, nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại cùng cực thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà khẩn cầu sám hối vô thí đến nay, vì ba cái gốc bất thiện mà nổi bốn thứ điên đảo, tạo năm thứ tội nghịch và làm mười thứ ác nghiệp, làm cho ba độc bùng lên, tám khổ lớn mãi, tạo thành cái nhân của tám thứ địa ngục về lạnh và tám thứ địa ngục về nóng, cùng hàng vạn ngàn ngục tùy thuộc, tạo thành cái nhân của các loài súc-sanh và các loài ngạ-quỉ, tạo thành cái nhân sanh lão bệnh tử và mọi thứ khổ não khác của loài người loài trời, làm cho chúng con đã hoặc sẽ chịu vô lượng ác báo khắp trong lục đạo, những ác báo khó mà chịu đựng, khó mà dám nhìn và dám nghe. Những tội như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chỉ thành sám hối, nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại cùng cực thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận

của cơ thể, khẩn cầu sám hối vô thủy đến nay, vì cái gốc rễ tam độc mà trong tam giới chúng con phải lưu chuyển khắp cả hai mươi lăm cõi, ở chỗ nào cũng gây ra đủ thứ tội lỗi, bị lôi cuốn theo gió nghiệp lực mà không tự biết, trở ngại người khác giữ Giới, tập Thiền, tu Tuệ, tu tập công đức, tu tập thần thông. Những tội lỗi và sự trở ngại của tội lỗi ấy, làm trở ngại Bồ-đề-tâm, trở ngại Bồ-đề-nguyên, trở ngại Bồ-đề-hạnh. Ngày nay chúng con khẩn cầu sám hối, nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại cùng cực thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà khẩn cầu sám hối vô thủy đến nay, vì sự tham lam phối hợp với sự giận dữ mà cấu tạo ra việc lục thức cuốn theo lục trần, xuất phát vô số tội lỗi - Những tội lỗi khi thì có đối với các loài có tâm thức, khi thì có đối với các loại không tâm thức, khi thì có đối với các vị

giải thoát, khi thì có đối với các pháp giải thoát. Những tội lỗi của tham lam và giận dữ như vậy, ngày nay chúng con chỉ thành sám hối, nguyện xin tiêu diệt. Còn sự ngu si thì vì nó mà nổi lên bao nhiêu hành động thác loạn, tin theo những người xướng ra các chủ thuyết sai lầm và tin theo các chủ thuyết ấy, cho rằng chết rồi mất hẳn, cho rằng chết rồi y nguyên, cho rằng bản ngã là thực tại, cho rằng thuyết minh là độc nhất, tùy theo ngu si mà hành động, tạo nên vô lượng tội ác. Tội ác như vậy trở ngại Bồ-đề-tâm, trở ngại Bồ-đề-nguyện, trở ngại Bồ-đề-hạnh. Ngày nay chúng con khẩn cầu sám hối, nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại cùng cực thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận cơ thể, khẩn cầu sám hối vô thủy đến nay, ba ác nghiệp của thân, bốn ác nghiệp của miệng và ba ác nghiệp của ý là xuất

phát từ phiền não của vô thí vô minh căn bản, từ phiền não nhỏ và nhiều như cát sông Hằng, từ phiền não tác hại sự tu tập chỉ và quán, từ phiền não thuộc bốn loại là kiến hoặc và tư hoặc của tam giới, từ các phiền não từ số ba đến số mười. Tất cả phiền não như vậy vô lượng vô biên, trở ngại Bồ-đề-tâm, trở ngại Bồ-đề-nguyện, trở ngại Bồ-đề-hạnh. Ngày nay chúng con khẩn cầu sám hối, nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử chúng con lại chí thành gieo xuống đất năm bộ phận của cả cơ thể mà sám hối vô thí đến nay, không thể thực tập từ-bi hỷ-xả, không thể thực tập bố-thí, trì-giới, nhẫn-nhục, tinh-tiến, thiên-định và trí-tuệ, không thể thực tập các Bồ-đề phần, tức nguyên nhân và thành phần của tuệ giác, do đó mà không có phương tiện, không có cả tuệ giác, trở ngại cho Bồ-đề-tâm, trở ngại cho Bồ-đề-nguyện, trở ngại cho Bồ-đề-

**hạnh. Ngày nay chúng con chí thành
khẩn cầu sám hối, nguyện xin tiêu diệt.**

**Đệ tử chúng con lại tăng lòng chí
thành lên đến tột độ, gieo xuống đất tất
cả năm bộ phận của cơ thể mà khẩn cầu
sám hối vô thí đến nay, lưu chuyển tam
giới, luân hồi lục đạo, thân thể sanh ra
bằng thai, bằng trứng, bằng thấp khí
hay bằng biến hóa, hoặc nam tính, hoặc
nữ tính, hoặc phi nam nữ, cùng khắp
mọi nơi tạo vô lượng tội. Hoặc làm loài
thân lớn, hoặc làm loài thân nhỏ, thân
nào cũng nhai nuốt lẫn nhau, tạo ra tội
nghiệp sát sanh nhiều đến vô lượng vô
biên, trở ngại Bồ-đề-tâm, trở ngại Bồ-đề-
nguyện, trở ngại Bồ-đề-hạnh. Ngày nay
chúng con thành tâm sám hối, khẩn
nguyện tiêu diệt.**

**Đệ tử chúng con lại chí thành, gieo
xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể
mà khẩn cầu sám hối vô thí đến nay,**

luân hồi lục đạo, thọ thân tứ sanh, trung gian tạo ra tội lỗi thật vô cùng tận. Những tội lỗi như vậy duy mười phương chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, mới thấy biết hết được. Như cái số lượng nhiều ít của tội lỗi mà chư Phật Bồ-Tát đã thấy biết ngày nay chúng con chí thành, cầu khẩn hổ thẹn mà sám hối, tội lỗi đã làm thì nguyện tận tiêu diệt, tội lỗi chưa có thì nguyện không dám làm. Ngừa mong mười phương chư Phật đem tâm đại từ nhận cho chúng con sự sám hối ngày nay, đem nước đại bi gột rửa cho chúng con tất cả tội lỗi như bắn làm trở ngại tuệ giác Bồ-Đề, để chúng con có thể đạt đến tuệ giác ấy, thực hiện sự thanh tịnh tuyệt đối. Chúng con lại nguyện xin mười phương chư Phật đem năng lực bất tư nghị, năng lực đại thế nguyện, năng lực giáo hóa chúng sanh, năng lực cứu độ chúng sanh mà làm cho cái tâm Bồ-Đề ngày nay chúng con phát ra, từ

ngày nay sắp đi cho đến lúc hoàn thành tuệ giác vô thượng, quyết định thành tựu, không bao giờ thoái chuyển nữa, bao nhiêu thệ nguyện đều đồng đẳng với thệ nguyện của Bồ-Tát. Ngữa mong mười phương chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, đem tâm từ bi mà nhiếp thọ chúng con, làm cho chúng con thành tựu sở nguyện, nghĩa là thỏa mãn chí nguyện mong cầu tuệ giác Bồ-Đề, và tất cả chúng sanh cũng hoàn thành và thỏa mãn chí nguyện ấy.

CUỐN 2

Mở đầu vận dụng phương pháp sám hối của “đạo tràng từ bi”, chúng con nhất tâm đem tánh mạng mà quy y và đánh lễ chư Phật trong quá-khứ, hiện-tại và vị-lai :

- Nam-mô Quá-Khứ Tì-Bà-Thi Phật,
- Nam-mô Thi-Khí Phật,
- Nam-mô Tì-Xá-Phù Phật,
- Nam-mô Câu-Lưu-Tôn Phật,
- Nam-mô Câu-Na-Hàm Mâu-Ni Phật,
- Nam-mô Ca-Diếp Phật,
- Nam-mô Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật,
- Nam-mô Đương-Lai Di-Lặc Tôn Phật.

PHẦN THỨ TƯ :

PHÁT BỒ ĐỀ TÂM

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, đã cùng nhau gột rửa được mọi sự nhơ bẩn của tâm trí, những sự trở ngại nặng nề của mười thứ ác nghiệp đã sạch không còn, nghiệp và hệ lụy của nghiệp sạch rồi thì trong ngoài đều trong sáng. Tiếp theo, bây giờ hãy ngược lên, học các vị Bồ-Tát mà thực tập cái đạo ngay thẳng chất trực. Vì lẽ mọi công đức và giác tuệ đều phát sanh từ đức tánh ấy. Chính vì lý do này mà chư Phật thường ca tụng “sự phát tâm chính là đạo tràng, vì lẽ có năng lực làm thành công việc”. Kính xin Đại-chúng ai nấy đều phải làm cho kiên cường tâm chí của mình. Đừng ỷ năm tháng, chờ thời giải thoát. Đừng để thời giờ qua đi một cách vô ích, sau này hối hận cũng vô bổ. Ngày nay cùng nhau đã gặp được dịp tốt. Không nên cả ngày lẫn đêm để cho phiền não che khuất tâm trí. Phải dũng mãnh và nỗ lực mà phát Bồ-

đề tâm. Bồ-đề tâm là tâm của Phật. Công đức và tuệ giác của tâm ấy siêu việt trên mọi sự tư duy. Ấy là chỉ nói trong một sát na, huống chi là nhiều ? Giả sử nhiều kiếp làm vô số phước, cho đến đời này làm đủ điều lành, cũng không bằng một trong vạn phần công đức của sự phát tâm, dùng toán mà tính hay dùng thí dụ mà diễn đạt cũng không thể cùng tận. Nếu ai chỉ làm phước mà không phát Bồ-đề tâm mong cầu tuệ giác vô thượng, thì không khác gì cày ruộng mà không gieo giống, mằm mống còn không có, huống chi có thóc lúa ? Vì lý do đó, chúng ta phải phát Bồ-đề tâm, nghĩa là tự chứng thực bằng mọi cách trên thì đáp ân chư Phật và dưới thì cứu khổ muôn loài. Cho nên chính Phật đã ca tụng chư thiên “lành thay, đúng như các ông trình bày, muốn ích lợi chúng sanh mà phát Bồ-đề tâm, thì đó là cách cúng dường Phật cao nhất”.

Phát Bồ-đề tâm không phải chỉ một lần rồi thôi. Phải phát luôn luôn, làm cho Bồ-đề tâm liên tục, không gián đoạn. Vì vậy mà trong Kinh có nói, nơi các đức Phật nhiều như cát của vô số sông Hằng lập ra chí nguyện vĩ đại. Nói như thế đủ biết số lượng của sự phát tâm thật là vô lượng.

Bồ-đề tâm là tâm chí mà gặp được bạn hiền là phát sanh. Không phải ai cũng cần gặp Phật xuất thế. Như ngài Văn-Thù khi mới phát tâm là nhân sự gợi ý của một nữ nhân. Nhưng sự phát tâm đầu tiên không phải những kẻ tầm thường nêu tâm chí lên một cách hời hợt, mà phải đích thực khao khát và ngưỡng mộ Đại-thừa, khẩn cầu Phật-Pháp, y theo kinh điển, đối chiếu sự việc, tạo cho mình ý thức coi thân thù là bình đẳng, thấy lục đạo là đồng nhất, và nguyện nhờ ý thức này mà ai nấy đều giải thoát. Nếu ai đồng một tin tưởng và

lý giải như vậy thì thấy những lời trình bày về sự phát Bồ-đề tâm không phải là hý luận.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, phải biết muốn phát Bồ-đề tâm thì trước tiên, phải tưởng tượng mà nghĩ rằng mọi người đều là thân thích. Khi nghĩ như vậy thì nghĩ đến cha mẹ, sư trưởng và bà con, nghĩ đến địa-ngục, ngạ-quỉ và súc-sanh, nghĩ đến chư thiên, chư tiên và hết thủy quỉ thần, nghĩ đến toàn thể loài người, nghĩ rằng, trong tất cả và hết thủy trên đây, những kẻ đang chịu khổ, làm sao cứu họ được ? Nghĩ như vậy rồi lại nghĩ thêm, chỉ có tâm chí vĩ đại mới có năng lực bạt trừ khổ não cho họ. Nghĩ như vậy, hãy tưởng tượng đối với một người. Nghĩ một người rồi thì tưởng tượng đối với hai người, đối với ba người. Nghĩ ba người rồi thì tưởng tượng đối với số người đầy một nhà. Đầy một nhà

rồi thì tướng tượng đối với số người đầy một dặm vuông, rồi đầy châu Diêm-Phù, rồi đầy cả ba châu nữa của loài người. Dần dần rộng ra, cho đến khắp cả mười phương, tướng tượng tất cả các loài ở phương Đông đều là cha, các loài ở phương Tây đều là mẹ, các loài ở phương Nam đều là anh, các loài ở phương Bắc đều là em, các loài ở phương dưới đều là chị em, các loài ở phương trên đều là sư trưởng, ngoài ra, bốn góc đều là tu sĩ, đạo sĩ, vân vân. Tướng tượng như vậy rồi, lại tướng tượng thêm, họ đau khổ như chính mình đau khổ, mình đến với họ, an ủi, phục dịch, thề diệt cho được nỗi đau khổ ấy. Họ thoát đau khổ rồi thì mình thuyết pháp, ca tụng Phật-Đà, ca tụng Phật-Pháp, ca tụng Bồ-Tát. Ca tụng như vậy rồi lòng rất hoan hỷ, vì thấy họ hưởng thọ vui vẻ cũng như chính mình hưởng thọ.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, phải hiểu phát Bồ-đề tâm là phải như thế này : Không từ đau khổ mà cứu độ chúng sanh. Đại chúng hãy cùng nhau, đồng một nỗi thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, tâm nghĩ, miệng nói, thề nguyện như sau : Đệ tử chúng con, từ ngày nay sắp đi cho đến lúc hoàn thành tuệ giác vô thượng, trung gian, sanh ở đâu cũng gặp được bạn hiền, phát Bồ-đề tâm vô thượng. Nếu đọa vào tam đồ bát nạn, cũng luôn luôn nhớ mà phát Bồ-đề tâm, làm cho Bồ-đề tâm liên tục, không gián đoạn. Hôm nay, trong đạo tràng này, tất cả đại chúng cùng sám hối, phải nổi dậy cái chí dũng mãnh, hết lòng thiết tha, mà phát Bồ-đề tâm, rồi đồng một nỗi thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà qui y và đảnh lễ tất cả các đấng Đại từ bi phụ của cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,
- Nam-mô Đấng-Thí Phật,
- Nam-mô Thanh-Tịnh Phật,
- Nam-mô Thanh-Tịnh Thí
Phật,
- Nam-mô Ta-Lưu-Na Phật,
- Nam-mô Thủy-Thiên Phật,
- Nam-mô Kiên-Đức Phật,
- Nam-mô Chiên-Đàn Công-
Đức Phật,
- Nam-mô Vô-Lượng Cúc-
Quang Phật,
- Nam-mô Quang-Đức Phật,
- Nam-mô Vô-Uỷ-Đức Phật,
- Nam-mô Na-La-Diên Phật,
- Nam-mô Công-Đức-Hoa Phật,

-
- **Nam-mô Kiên-Dũng Tinh-
Tiến Bồ-Tát,**
 - **Nam-mô Kim-Cang-Tuệ Bồ-
Tát,**
 - **Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-
Tát,**
 - **Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-
Tát.**

Lại nữa, đệ tử chúng con chí thành qui y và đánh lễ hết thấy Tam-Bảo khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới. Đệ tử chúng con ngày nay đối trước hết thấy mười phương Tam-Bảo phát Bồ-đề tâm : Từ nay sắp đi cho đến ngày hoàn thành tuệ giác vô thượng, thực hành Bồ-Tát hạnh, thề không thoái lui ; luôn luôn phát tâm độ thoát chúng sanh, tâm xây dựng chúng sanh, tâm che chở chúng sanh, chúng sanh mà

chưa thành Phật-Đà thì thề không nhận trước địa vị ấy. Ngưỡng nguyện mười phương chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, hết thấy Thánh-Hiền, hãy chứng giám cho chúng con, làm cho chúng con hết thấy hạnh nguyện đều được thành tựu.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, giả sử nhiều kiếp làm lành rất nhiều, thì cũng chỉ được cái quả báo không thật của như thiên, chưa được cái quả báo chân thật của xuất thế, nên hết sống là hết phước, lui lại sa vào ác đạo, thân thể khốn đốn vì khổ não bức bách, không thể tự thoát được. Như vậy, phi lập thệ nguyện rộng lớn, phát tâm quảng đại, thì không làm sao thân thể được trang sức bằng trăm phước, rũ hết tướng xấu và khổ não. Ngày nay đại chúng chỉ có một việc, là nhất tâm nhất ý mà tưởng niệm chư Phật, lập chí kiên cố mà phát Bồ-đề tâm. Công đức của sự phát tâm ấy

siêu việt trên mọi tư duy mô tả. Chư Phật Bồ-Tát nói cũng không cùng. Năng lực của công đức ấy lại càng bất tư nghị, như vậy há lại không hết lòng chuyên chú vào sự nhất tâm nhất ý phát Bồ-đề tâm ? Nên Kinh Đại-Tập đã huấn thị như sau, “ngôi nhà dầu tối cả trăm năm, nhưng một lần đốt đèn lên là phá tan hết bóng tối ấy : Đừng cho một niệm là nhẹ mà không nỗ lực”. Đại chúng hãy cùng nhau quỳ xuống, chấp tay, nhất tâm tưởng niệm mười phương Tam-Bảo, rồi tâm thì nghĩ, miệng thì tác bạch, như sau : Đệ tử chúng con ngày nay đối trước mười phương Phật-Đà, trước mười phương Phật-Pháp, trước mười phương Bồ-Tát, trước mười Hiền-Thánh, giữ tâm thật thẳng, giữ niệm thật chuyên, đem tâm rất ân cần, tâm rất trịnh trọng, tâm không phóng dật, tâm không động chuyển, tâm thích điều thiện, tâm độ tất cả, tâm giúp tất cả, tâm bằng tâm Phật,

mà phát Bồ-đề tâm như sau, “Đệ tử chúng con từ nay cho đến ngày hoàn thành tuệ giác vô thượng, nguyện không có tâm chí thích quả báo như thiên, tâm chí thích Thanh-Văn Duyên-Giác, mà chỉ muốn y theo Đại-thừa, lập chí nguyện mong cầu Nhất-thế-trí để hoàn thành tuệ giác vô thượng”. Nguyện xin mười phương chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, hết thảy Thánh-Hiền, đem năng lực bản nguyện mà chứng giám cho chúng con, đem năng lực từ bi mà nhiếp thọ cho chúng con, làm cho sự phát tâm ngày nay của chúng con, bây giờ sống ở cảnh ngộ nào, sau này sanh ở thế giới nào, cũng kiên cố, không thoái chuyển. Dấu dọ vào tam đồ, dấu sa vào bát nạn, trong tam giới chịu đủ thân hình, lãnh đủ khổ sở, khó chịu khó nhẫn đến đâu, chúng con cũng nguyện không vì cái khổ ấy mà lùi bước, đánh mất tâm chí vĩ đại ngày nay. Thà là vào trong

biển lửa dữ dội của địa ngục vô gián mà chịu đủ thứ cực hình, chúng con cũng nguyện không vì cái khổ ấy mà lùi bước, đánh mất cái tâm chí vĩ đại ngày nay. Tâm này nguyện này đồng đẳng với tâm của chư Phật, đồng đẳng với nguyện của chư Phật, nên chúng con lại khuynh tận lòng thành mà đánh lễ Tam-Bảo.

Đệ tử chúng con, từ nay cho đến ngày giác ngộ, về tuệ giác thì không phủ nhận mọi hiện tượng tương đối mà vẫn thể nghiệm thực tại siêu việt, về thế nguyện thì nguyện độ thoát hết thảy mười phương chúng sanh. Chính thức phát Bồ-đề tâm như vậy rồi, đại chúng hãy cùng nhau, đồng một nỗi thống thiết mà gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, tâm lại niệm, miệng lại tác bạch, như sau đây : Đệ tử chúng con không vì bản thân cầu tuệ giác vô thượng, mà là vì cứu độ hết thảy chúng sanh nên cầu tuệ giác vô thượng ấy. Từ

nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, chúng con nguyện đảm nhận tất cả chúng sanh, phát khởi lòng đại từ bi để, cùng tận vị lai, ai bị khổ lớn trong tam đồ, ai bị nạn to trong lục đạo, chúng con nguyện không tránh mọi khổ nạn ấy, đem thân mình ra mà che chở, mà thay thế, làm cho những kẻ ấy được cái “đất yên ổn”. Chúng con chí thành qui y và đánh lễ các đấng Đại từ bi phụ của cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,
- Nam-mô Liên-Hoa Quang-Du
-Hý Thần-Thông Phật,
- Nam-mô Tài-Công-Đức Phật,
- Nam-mô Đức-Niệm Phật,
- Nam-mô Thiện-Danh-Xưng
Công-Đức Phật,

-
- Nam-mô Hồng-Diêm Đế-
Tràng-Vương Phật,
 - Nam-mô Thiện-Du-Bộ Công-
Đức Phật,
 - Nam-mô Bảo-Hoa Du-Bộ
Phật,
 - Nam-mô Bảo-Liên-Hoa Thiện
-Trú Ta-La Thọ-Vương Phật,
 - Nam-mô Đâu-Chiến-Thắng
Phật,
 - Nam-mô Thiện-Du-Bộ Phật,
 - Nam-mô Châu-Tráp Trang-
Nghiêm Công-Đức Phật,
 - Nam-mô Khí-Ấm-Cái Bồ-Tát,
 - Nam-mô Tịch-Căn Bồ-Tát,
 - Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-
Tát,
-

- Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ- Tát.

Nguyện xin mười phương chư Phật đem năng lực đại từ đại bi mà chứng giám cho chúng con, làm cho cái việc phát Bồ-đề tâm làm Bồ-tát hạnh ngày nay của chúng con, sanh ra ở đâu cũng hoàn thành đầy đủ, những chỗ chúng con đến ai cũng được giải thoát. Chúng con lại khuynh tận lòng thành, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà đánh lễ mười phương Tam-Bảo. Chúng con không vì bản thân cầu tuệ giác vô thượng, mà vì tất cả nên cầu tuệ giác vô thượng ấy. Từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, nếu ai ngu tối, không biết chánh pháp, chủ trương những thuyết khác với chánh pháp, nếu ai tuy nỗ lực tu hành nhưng không thấu triệt mọi sắc thái của chánh pháp, đối với những người như vậy, cho đến cùng tận vị lai,

chúng con nguyện nhờ năng lực của Phật, năng lực của Pháp và năng lực của Tăng mà áp dụng mọi phương tiện, đưa họ vào cả trong tuệ giác của Phật-Đà, hoàn thành Nhất-thế-trí một cách đầy đủ. Đại chúng hãy cùng nhau gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà qui y và đánh lễ khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới, các đấng Đại từ bi phụ của cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,
- Nam-mô Phổ-Quang Phật,
- Nam-mô Phổ-Minh Phật,
- Nam-mô Phổ-Tịnh Phật,
- Nam-mô Đa-Ma-La-Bạt Chiên
-Đàn-Hương Phật,
- Nam-mô Chiên-Đàn-Quang

- Phật,**
- Nam-mô Ma-Ni-Tràng Phật,**
 - Nam-mô Hoan-Hỉ-Tạng Ma-Ni Bảo-Tích Phật,**
 - Nam-mô Nhất-Thế Thế-Gian Nhạo-Kiến Thượng-Đại Tinh-Tiến Phật,**
 - Nam-mô Ma-Ni-Tràng Đăng-Quang Phật,**
 - Nam-mô Huệ-Cự-Chiếu Phật,**
 - Nam-mô Hải-Đức Quang-Minh Phật,**
 - Nam-mô Kim-Cang Lao-Cường Phổ-Tán Kim-Quang Phật,**
 - Nam-mô Đại-Cường Tinh-Tiến Đồng-Mãnh Phật,**

- Nam-mô Đại-Bi-Quang Phật,
- Nam-mô Từ-Lực-Vương Phật,
- Nam-mô Từ-Tạng Phật,
- Nam-mô Huệ-Thượng Bồ-Tát,
- Nam-mô Thường-Bất-Ly-Thế
Bồ-Tát,
- Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-
Tát,
- Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-
Tát.

Nguyện xin chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, đem năng lực đại từ bi, năng lực đại trí tuệ, năng lực bất tư nghị, năng lực vô lượng tự tại, năng lực hàng phục bốn loại ma quân, năng lực đoạn trừ năm thứ che khuất, năng lực nhổ sạch hết thủy phiền não, năng lực vô lượng diệt sạch vọng nghiệp, năng lực vô lượng khai phát quán trí, năng lực vô lượng

**khai phát tịnh huệ, năng lực vô lượng
diệu dụng thần thông, năng lực vô
lượng độ thoát chúng sanh, năng lực vô
lượng che chở chúng sanh, năng lực vô
lượng an ủi chúng sanh, năng lực vô
lượng giải trừ khổ não, năng lực vô
lượng giải thoát địa ngục, năng lực vô
lượng tế độ ngã quỉ, năng lực vô lượng
cứu vớt súc sanh, năng lực vô lượng
nhiếp hóa Tu-la, năng lực vô lượng
nhiếp hóa loài người, năng lực vô lượng
diệt sạch phiền não loài trời loài tiên,
năng lực hoàn toàn trang nghiêm thập
địa, năng lực hoàn toàn trang nghiêm
Tịnh-độ, năng lực hoàn toàn trang
nghiêm đạo-tràng, năng lực hoàn toàn
trang nghiêm công đức Phật-địa, năng
lực hoàn toàn trang nghiêm trí tuệ
Phật-địa, năng lực hoàn toàn trang
nghiêm pháp thân vi mật, năng lực
hoàn toàn trang nghiêm vô thượng Bồ-
Đề, năng lực hoàn toàn trang nghiêm vô**

thượng Niết-Bàn, năng lực vô lượng vô tận công đức, năng lực vô lượng vô tận trí tuệ, nguyện xin mười phương chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, đem những năng lực vô biên, vô lượng, tự tại, bất tư nghị như vậy, thể theo bản thể, thể theo bản nguyện, mà ban cho tất cả mười phương lục đạo chúng sanh cũng như cho những người cùng phát Bồ-đề-tâm hôm nay, quyết làm cho hết thảy hoàn thành đầy đủ năng lực đại công đức, hoàn thành đầy đủ năng lực Bồ-đề-nguyện, hoàn thành đầy đủ năng lực Bồ-đề-hạnh.

Ngày nay, mười phương thế giới, hết thảy chúng sanh, bất luận có mặt hay khuất mặt, thân hay thù, hay không gì cả, thuộc tứ sanh hay lục đạo, liên hệ hay không liên hệ, đời này cũng như cùng tận vị lai, tất cả và hết thảy đều nhờ phương pháp sám hối như thế này mà vĩnh viễn thanh tịnh, sanh ra ở đâu

cũng được như nguyện, một chiều kiên cố, tâm chí không thoái chuyển, đồng đẳng với Phật, thành Phật tất cả. Hết thấy chúng sanh về sau nữa, ai khác đại nguyện này thì cũng làm cho họ được vào cả trong biển đại nguyện, hoàn thành đầy đủ công đức trí tuệ, đồng đẳng Bồ-Tát mà đầy đủ thập địa, đầy đủ nhất-thiết-trí, trang nghiêm vô thượng Bồ-Đề và trang nghiêm cứu cánh giải thoát.

PHẦN THỨ NĂM :

PHÁT KHỞI ĐẠI NGUYỆN

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, đã được cùng nhau phát đại tâm, hoan hỷ vô tận rồi, bây giờ lại phải chí thành phát khởi những đại nguyện sau đây. Trước khi phát khởi, đại chúng hãy cùng nhau đồng một nỗi thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà

quy y và đánh lễ các đấng Đại từ bi phụ
của cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,
- Nam-mô Chiên-Đàn-Khốt
Trang-Nghiêm-Thắng Phật,
- Nam-mô Hiền-Thiện-Thủ
Phật,
- Nam-mô Thiện-Ý Phật,
- Nam-mô Quảng-Trang-
Nghiêm-Vương Phật,
- Nam-mô Kim-Hoa-Quang
Phật,
- Nam-mô Bảo-Cái-Chiếu-
Không Tự-Tại Lực-Vương
Phật,
- Nam-mô Hư-Không Bảo-Hoa

- Quang Phật,**
– **Nam-mô Lưu-Lý Trang-**
 Nghiêm-Vương Phật,
– **Nam-mô Phổ-Hiện Sắc-Thân**
 Quang Phật,
– **Nam-mô Bất-Động Trí-Quang**
 Phật,
– **Nam-mô Hàng-Phục Chúng-**
 Ma-Vương Phật,
– **Nam-mô Tài-Quang-Minh**
 Phật,
– **Nam-mô Trí-Tuệ-Thắng**
 Phật,
– **Nam-mô Di-Lặc Tiên-Quang**
 Phật,
– **Nam-mô Dược-Vương Bồ-Tát,**
– **Nam-mô Dược-Thượng Bồ-**

Tát,
- Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-
Tát,
- Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-
Tát.

Nguyện xin các đấng Đại từ bi phụ
đem năng lực siêu việt hết thảy tư duy
mô tả mà nhiếp thọ cho chúng con, làm
cho bao nhiêu đại nguyện mà chúng con
sẽ phát khởi đều hoàn toàn thành tựu,
sinh ra ở đâu cũng không bao giờ quên
mất đại nguyện ấy, thực hiện tuệ giác
vô thượng, thành tựu địa vị “chánh-
biến-giác”.

Đệ tử chúng con từ nay sắp đi,
nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng
vậy, thường nhớ được mà phát Bồ-đề-
tâm, làm cho Bồ-đề-tâm liên tục không
gián đoạn. Đệ tử chúng con từ nay sắp
đi, nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng

vậy, thường được phụng sự vô lượng chư Phật, thường được cúng dường, và đồ cúng dường thường được đầy đủ. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, thường gặp được vô lượng Bồ-Tát, được cúng dường và đồ cúng dường được đầy đủ. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, thường gặp được vô lượng Hiền-Thánh, được cúng dường và đồ cúng dường được đầy đủ. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, thường được báo đáp từ ân của cha mẹ, được phụng dưỡng và đồ phụng dưỡng đầy đủ như ý. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, thường gặp được liệt vị Hòa-thượng, y-chỉ-sư, được cúng dường và muốn cúng dường gì thì có đủ như ý. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy,

thường được gặp những vị nguyên-thủ có năng lực, để chung sức chấn hưng Tam-Bảo, không để lu mờ. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, thường được trang nghiêm quốc độ, làm cho cái tên tam đồ bát nạn cũng không có. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, bốn thứ vô ngại trí và sáu thứ thần thông lực đều được biểu hiện, thường không quên mất, và dùng những thứ ấy mà giáo hóa tất cả muôn loài. Phát đại nguyện như vậy rồi, đại chúng hãy cùng nhau đồng một nỗi thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà qui y và đánh lễ các đấng Đại từ bi phụ của cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,
- Nam-mô Thế-Tịnh-Quang

- Phật,**
- Nam-mô Thiện-Tịch Nguyệt-
Âm Diệu-Tôn Trí-Vương
Phật,**
 - Nam-mô Long-Chủ Thượng
Tôn-Vương Phật,**
 - Nam-mô Nhật-Nguyệt-Quang
Phật,**
 - Nam-mô Nhật-Nguyệt Châu-
Quang Phật,**
 - Nam-mô Huệ-Tràng Thắng-
Vương Phật,**
 - Nam-mô Sư-Tử-Hống Tự-Tại
Lực-Vương Phật,**
 - Nam-mô Diệu-Âm-Thắng
Phật,**
 - Nam-mô Thường-Quang-**

-
- Tràng Phật,**
– **Nam-mô Quán-Thế-Âm Đăng**
Phật,
– **Nam-mô Huệ-Oai Đăng-**
Vương Phật,
– **Nam-mô Pháp-Thắng-Vương**
Phật,
– **Nam-mô Tu-Di-Quang Phật,**
– **Nam-mô Tu-Mạn Na-Hoa-**
Quang Phật,
– **Nam-mô Ưu-Đàm Bát-La-Hoa**
Thù-Thắng-Vương Phật,
– **Nam-mô Đại-Huệ Lực-Vương**
Phật,
– **Nam-mô A-Sơ-Tì Hoan-Hỷ-**
Quang Phật,
– **Nam-mô Vô-Lượng Âm-**

- Thanh-Vương Phật,**
– **Nam-mô Sơn-Hải-Huệ Tự-Tại**
Thông-Vương Phật,
– **Nam-mô Đại-Thông-Quang**
Phật,
– **Nam-mô Tài-Quang Phật,**
– **Nam-mô Kim-Hải-Quang**
Phật,
– **Nam-mô Nhất-Thiết Pháp-**
Tràng Mãn-Vương Phật,
– **Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-Tát,**
– **Nam-mô Phổ-Hiền Bồ-Tát,**
– **Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-**
Tát,
– **Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-**
Tát.

Lại nữa, đệ tử chúng con chí thành

qui y và đánh lễ hết thấy Tam-Bảo khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới, nguyện nhờ năng lực đại từ bi của chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, và tất cả Thánh-Hiền mà làm cho chúng con sanh ra ở đâu, những thệ nguyện chúng con phát khởi cũng tùy tâm tự tại.

Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, lại nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, ai thấy sắc tướng chúng con cũng được giải thoát ; chúng con vào địa ngục thì địa ngục biến thành Tịnh-độ, tất cả hình cụ biến thành dụng cụ yên vui, làm cho mọi người sáu giác quan đều thanh tịnh, thân và tâm đều thanh thoát, như cõi Thiên thứ ba vậy, triệt hết màng lưới nghi hoặc, phát ra giai đoạn đầu tiên của tuệ giác giải thoát. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, lại nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, ai nghe âm thanh chúng con tâm cũng ổn định, lọc sạch tội lỗi như bản, thực hiện tổng trì môn,

giải thoát môn và tam muội môn, hoàn thành đại nhẫn lực, biện tài vô tận, đồng lên Pháp vân địa, đồng thành Chánh-biến-giác. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, lại nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, ai nghe tên chúng con cũng đều hoan hỷ, cảm thấy được sự chưa từng có ; chúng con vào tam đồ thì cái khổ tam đồ triệt hạ, chúng con vào loài người loài trời thì phiền não loài người loài trời hết còn, chúng con đến đâu cũng đến một cách tự tại, làm cho ai cũng giải thoát. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, lại nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, đối với hết thảy chúng sanh không có cái ý tưởng phóng xả hay cưỡng đoạt, không có cái ý tưởng oán thù hay thân thiết, triệt hẳn cái gốc tam độc, siêu thoát ý niệm bản ngã và sở hữu của bản ngã, tin và thích chánh pháp vĩ đại, thi hành đức tánh từ bi một cách bình đẳng và phổ biến, làm cho toàn thể

hòa hợp với nhau như sự hòa hợp của thánh chúng vậy. Đệ tử chúng con từ nay sắp đi, lại nguyện đời đời kiếp kiếp, ở đâu cũng vậy, đối với hết thảy muôn loài tâm thường bình đẳng, in như hư không, khen chê chẳng động, thân thù như nhau, đi sâu vào cái tâm sâu rộng, học tập tuệ giác Phật-Đà, là một cách bình đẳng tuyệt đối, nhìn tất cả chúng sanh như nhìn tôn giả La-Hầu, đầy đủ công hạnh thập trụ, thực hiện cái địa vị “coi chúng sanh như con một”, siêu việt ý niệm có không, thể hiện tuệ giác trung đạo. Đại chúng hãy cùng nhau chí thành, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, đồng một nỗi thống thiết mà qui y và đánh lễ các đáng Đại từ bi phụ của cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,

- Nam-mô Bảo-Hải Phật,
- Nam-mô Bảo-Anh Phật,
- Nam-mô Bảo-Thành Phật,
- Nam-mô Bảo-Quang Phật,
- Nam-mô Bảo-Tràng-Phan
Phật,
- Nam-mô Bảo-Quang-Minh
Phật,
- Nam-mô A-Sơ Phật,
- Nam-mô Đại-Quang-Minh
Phật,
- Nam-mô Vô-Lượng-Âm Phật,
- Nam-mô Đại-Danh-Xưng
Phật,
- Nam-mô Đắc-Đại-An-Ổn Phật
- Nam-mô Chánh-Âm-Thanh
Phật,
- Nam-mô Vô-Hạn-Tĩnh Phật,

- Nam-mô Nguyệt-Âm Phật,
- Nam-mô Vô-Hạn Danh-Xưng
Phật,
- Nam-mô Nhật-Nguyệt Quang
-Minh Phật,
- Nam-mô Vô-Cấu Quang Phật,
- Nam-mô Tịnh-Quang Phật,
- Nam-mô Kim-Cang-Tạng Bồ-
Tát,
- Nam-mô Hư-Không-Tạng Bồ-
Tát,
- Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-
Tát,
- Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-
Tát.

Lại nữa, đệ tử chúng con chí thành
qui y và đánh lễ hết thấy Tam-Bảo khắp
cả mười phương, cùng tận hư không

giới, nguyện nhờ công đức sám hối và phát nguyện hôm nay mà chúng con và tứ sanh lục đạo, từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, thực hành Bồ-Tát hạnh một cách không chán không mệt, sự bố-thí tài-sản cũng như sự bố-thí chánh-pháp không bao giờ cùng tận, tuệ giác phối hợp phương tiện nên làm gì cũng hiệu quả, tùy trình độ và theo bệnh tật của mỗi người mà trao cho họ được phẩm chánh pháp, kẻ thấy người nghe đồng được giải thoát.

Đệ tử chúng con lại nguyện từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, không bị một sự trở ngại nào trong việc thực hành Bồ-Tát hạnh, đến đâu cũng làm những Phật sự vĩ đại, thiết lập đạo tràng, thực hiện sự tự tại của tâm trí và sự tự tại đối với vạn hữu, nhập được các tam muội môn, mở được các tổng trì môn, nên phát giác Phật quả, ở Pháp vân địa, mưa xuống nước mưa cam lộ,

diệt sạch bốn loại ma quân cho muôn loài, làm cho họ thực hiện được diệu dụng pháp thân. Bao nhiêu đại nguyện ngày nay chúng con phát ra, nguyện được như đại nguyện của mười phương Đại-Địa Bồ-Tát, nguyện được như đại nguyện mà mười phương chư Phật đã phát ra khi còn ở thì gian tu hành, quảng đại như pháp tánh, cứu cánh như hư không. Nguyện cho chúng con được như đại nguyện, nghĩa là viên mãn Bồ-Đề nguyện và hết thấy muôn loài cũng đều tiếp theo mà được như sở nguyện của họ. Ngưỡng nguyện mười phương hết thấy Phật-Đà, hết thấy Phật-Pháp, hết thấy Bồ-Tát, hết thấy Thánh-Hiền, đều đem năng lực đại từ bi mà chứng giám cho chúng con. Chúng con lại nguyện hết thấy các vị chúa tể loài trời, các vị chúa tể loài tiên, hết thấy thiện thần và long thần, đều đem cái năng lực bảo vệ Tam-Bảo mà chứng giám cho

chúng con, làm cho hạnh nguyện của chúng con đều tùy tâm tự tại.

PHẦN THỨ SÁU :

PHÁT HỒI HƯỚNG TÂM

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, đã phát Bồ-đề-tâm và đã phát Bồ-đề-nguyện rồi, bây giờ, tiếp theo, nên phát hồi hướng tâm. Trước hết, hãy cùng nhau đồng một nỗi thống thiết, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể mà qui y và đánh lễ các đấng Đại từ bi phụ của tất cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,**
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni**
Phật,
- Nam-mô Nhật-Quang Phật,**
- Nam-mô Vô-Lượng-Bảo Phật,**
- Nam-mô Liên-Hoa Tối-Tôn**

- Phật,**
- Nam-mô Thân-Tôn Phật,**
 - Nam-mô Kim-Quang Phật,**
 - Nam-mô Phạm-Tự-Tại-Vương
Phật,**
 - Nam-mô Kim-Quang-Minh
Phật,**
 - Nam-mô Kim-Hải Phật,**
 - Nam-mô Long-Tự-Tại-Vương
Phật,**
 - Nam-mô Thọ-Vương Phật,**
 - Nam-mô Nhất-Thế Hoa-
Hương Tự-Tại-Vương Phật,**
 - Nam-mô Dũng-Mãnh Cháp-
Trì Lao-Trượng Khí-Xả
Chiến-Đấu Phật,**
 - Nam-mô Nội-Phong Châu-
Quang Phật,**

- Nam-mô Vô-Lượng Hương-
Quang-Minh Phật,
- Nam-mô Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-
Tát,
- Nam-mô Diệu-Âm Bồ-Tát,
- Nam-mô Vô-Biên-Thân Bồ-
Tát,
- Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-
Tát.

Lại nữa, đệ tử chúng con chí thành qui y và đánh lễ hết thấy Tam-Bảo khắp cả mười phương, cùng tận hư không giới, nguyện xin các Ngài đem năng lực đại từ bi mà chứng giám cho chúng con : Chúng con nguyện đem tất cả thiện nghiệp đã làm trong quá khứ, đã và đang làm trong hiện tại, sẽ làm trong vị lai, bất kể nhiều ít, nặng nhẹ, đều xoay lại mà cho hết thấy chúng sanh trong tứ

sanh lục đạo, làm cho họ có được cái tâm chí thể hiện tuệ giác vô thượng, nghĩa là không hướng về nhị thừa, không xoay lại tam hữu, mà tất cả đồng hướng đến tuệ giác vô thượng ấy.

Hôm nay, tất cả đại chúng cùng sám hối trong đạo tràng này, đã cùng nhau phát Bồ-đề tâm, phát đại thệ nguyện và phát hồi hướng tâm rồi, tâm ấy nguyện ấy, rộng lớn như pháp tánh, cứu cánh như hư không, hết thấy chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, hết thấy Hiền-Thánh, trong quá-khứ, trong hiện-tại cũng như trong vị-lai, đều chứng giám cho. Đại chúng hãy khuynh tận lòng thành mà đánh lễ Tam-Bảo : Đệ tử chúng con phát tâm phát nguyện, công việc đã hoàn tất, vui mừng vô hạn, nên hết lòng chí thành, gieo xuống đất tất cả năm bộ phận của cơ thể, phụng vi nguyên thủ, cha mẹ, sư trưởng, thân thích nhiều đời, bà con nhiều kiếp,

phụng vì bạn hiền bạc ác, chư thiên chư tiên, bốn vị thiên vương hộ vệ thế gian, liệt vị thiện thần hộ vệ những kẻ làm lành, trừng trị những kẻ làm ác và hộ vệ những người thọ trì kinh pháp, phụng vì quá-khứ, hiện-tại, cũng như cùng tận vị-lai, mọi người thân hay thù, hay không thân thù, và hết thảy chúng sanh trong lục đạo tứ sanh, chúng con đều phụng vì họ mà qui y và đảnh lễ các đáng Đại từ bi phụ của cả thế gian :

- Nam-mô Di-Lặc Phật,
- Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật,
- Nam-mô Sư-Tử-Hưởng Phật,
- Nam-mô Đại-Cường Tinh-
Tiến Dũng-Lực Phật,
- Nam-mô Quá-Khứ Kiên-Trú
Phật,
- Nam-mô Cổ-Âm-Vương Phật,

-
- Nam-mô Nhật-Nguyệt-Anh
Phật,
 - Nam-mô Siêu-Xuất Chúng-
Hoa Phật,
 - Nam-mô Thế-Đẳng-Minh
Phật,
 - Nam-mô Hưu-Đa Di-Ninh
Phật,
 - Nam-Mô Bảo-Luân Phật,
 - Nam-mô Thường-Diệt-Độ
Phật,
 - Nam-mô Tịnh-Giác Phật,
 - Nam-mô Vô-Lượng Bảo-Hoa-
Minh Phật,
 - Nam-mô Tu-Di-Bộ Phật,
 - Nam-mô Bảo-Liên-Hoa Phật,
 - Nam-mô Nhất-Thế-Chúng
-

Bảo-Phổ-Tập Phật,

- Nam-mô Pháp-Luân Chúng-
Bảo-Phổ-Tập Phong-Dinh
Phật,**
- Nam-mô Thọ-Vương Phong-
Trưởng Phật,**
- Nam-mô Vi-Nhiều Đắc-Tôn
Đức-Tịnh Phật,**
- Nam-mô Vô-Cấu-Quang Phật,**
- Nam-mô Nhật-Nguyệt Phật,**
- Nam-mô Quá-Khứ Vô Số Kiếp
Chư Phật Đại-Sư Hải-Đức
Như-Lai.**
- Nam-mô Vô-Lượng Vô-Biên,
Tận-Hư-Không-Giới, Vô-
Sanh Pháp-Thân Bồ-Tát.**
- Nam-mô Vô-Lượng Vô-Biên,**

**Tận-Hư-Không-Giới, Vô-Lậu
Sắc-Thân Bồ-Tát.**

**– Nam-mô Vô-Lượng Vô-Biên,
Tận-Hư-Không-Giới, Phát-
Tâm Bồ-Tát.**

**– Nam-mô Hưng-Chánh-Pháp
Mã-Minh Đại-Sư Bồ-Tát.**

**– Nam-mô Hưng-Tượng-Pháp
Long-Thọ Đại-sư Bồ-Tát.**

**– Nam-Mô Thập-Phương Tận-
Hư-Không-Giới Vô-Biên-Thân
Bồ-Tát.**

**– Nam-mô Thập-Phương Tận-
Hư-Không-Giới Cứu-Khổ
Quán-Thế-Âm Bồ-Tát.**

**Đại chúng hãy cùng nhau tán
dương Phật-Đà mà chú nguyện :**

Phật là đại thánh,
Cao nhất thế gian,
Hào quang rực rỡ,
Tướng hảo uy nghiêm ;
Thần thông mầu nhiệm,
Tuệ giác quán triệt,
Làm vị chúa tể
Trong Các vì thánh.
Hóa thân của Phật.
Hiện đủ lục đạo,
Pháp thân của Phật
Khắp cả mười phương ;
Vô kiến đánh tướng
Nổi lên đỉnh đầu,
Cổ phóng hào quang
Sáng như mặt nhật.
Gương mặt của Phật
Như ánh trăng rằm,
Thân Ngài ánh vàng,
Đủ mọi tướng hảo ;
Hình dung của Phật
Vô cùng uy nghiêm,
Cử động của Phật

Vô cùng siêu thoát.
Uy đức của Phật
Chấn động đại thiên,
Làm cho ma quân
Kinh hoàng khiếp phục ;
Minh trí của Phật
Chiếu soi thấu suốt,
Nên các tà thuyết
Bặt dấu tất cả.
Thấy người ác độc
Hết lòng giáo hóa,
Lấy sự cứu khổ
Làm nghĩa vụ chánh ;
Đã vượt sanh tử,
Qua bờ bên kia,
Nhưng vẫn trở lại
Làm thuyền cho người.

Vì thế mà được loài người cũng như
loài trời đều tôn xưng là đáng Thế-Tôn,
đủ mười huy hiệu là Như-Lai, Ứng-
Cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc,
Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ,

Điền-ngự Trượng-phu, Thiên-Nhân-Sư, Phật, hóa độ vô lượng chúng sanh, nhỏ sạch gốc rễ sanh tử.

Chúng con nguyện nhờ công đức phát tâm phát nguyện trên đây mà những vị nguyên thủ quốc gia và những kẻ cộng sự, từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, trở thành những người vì chánh pháp mà liều thân mình như ngài Tát-Bà-Luân, dùng đại bi mà diệt tội lỗi như ngài Hư-Không-Tạng, có thể xa nghe chánh pháp như ngài Lưu-Ly-Quang, thấu triệt chánh pháp rất khó như ngài Vô-Cấu-Tạng. Lại nguyện nhờ công đức ấy mà cha mẹ và thân thích bây giờ cũng như nhiều kiếp, từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, hóa thân cùng khắp hư không giới như ngài Vô-biên-Thân, đầy đủ mười thứ công đức như ngài Cao-Đức-Vương, nghe chánh pháp mà hoan hỷ như ngài Vô-Úy, thần lực dũng mãnh như ngài Đại-Thế-Chí. Lại

nguyện nhờ công đức ấy mà Hòa-thượng, Y-chỉ-sư, các vị đồng học, Thượng-tọa, Trung-tọa, Hạ-tọa, hết thấy thiện hữu, từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, được năng lực vô úy như ngài Sư-Tử-Vương, ảnh hưởng giáo hóa vĩ đại như ngài Bảo-Tích, nghe tiếng là cứu khổ như ngài Quán-Thế-Âm, khéo hỏi chánh pháp như ngài Đại-Ca-Diếp. Lại nguyện nhờ công đức ấy mà tại-gia, xuất-gia, thí chủ, bạn hiền, bạn ác, cùng những người liên hệ với họ, từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, giải thoát ách nạn như ngài Cứu-Thoát, tướng mạo đoan nghiêm như ngài Văn-Thù, xả bỏ nghiệp chướng như ngài Khí-Ấm-Cái, thiết tối hậu cúng dường như ông Thuần-Đà. Lại nguyện nhờ công đức ấy mà chư thiên, chư tiên, bốn vị Thiên-Vương hộ vệ thế gian, liệt vị thiện thần và long thần hộ vệ những kẻ làm lành, trừng trị những kẻ làm ác và hộ vệ

những người thọ trì kinh pháp, cùng những kẻ liên hệ với họ, từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, dùng lòng đại từ mà che chở tất cả như ngài A-Dật-Đa, tinh tiến mà hộ trì chánh pháp như ngài Bát-Hưu-Tức, từ xa mà chứng giám cho sự trì tụng như ngài Phổ-Hiền, vị pháp thiêu thân như ngài Dục-Vương. Lại nguyện nhờ công đức ấy mà mười phương hết thấy những kẻ thân hay thù, hay không phải thân thù, hết thấy chúng sanh trong tứ sanh lục đạo, cùng những kẻ liên hệ với họ, từ nay sắp đi cho đến ngày giác ngộ, tâm không ái nhiễm như thiếu nữ Ly-Ý, trình bày chánh pháp một cách tuyệt khéo như phu nhân Thắng-Man, thực hành tinh tiến như Đức Thích-Ca, có các đại nguyện như Đức Di-Đà, uy thần như các Thiên-Vương, không thể nghĩ và bàn như ngài Duy-Ma, vô lượng công đức đều thành tựu, vô biên quốc độ đều

trang nghiêm. Ngũa mong mười phương thế giới, vô biên chư Phật, Đại-Địa Bồ-Tát, hết thấy Thánh-Hiền, đều đem tâm đại từ bi mà nhiếp thọ, che chở, giúp đỡ, làm cho chúng con chí nguyện viên mãn, tín tâm kiên cường, đức nghiệp lũy tiến, lòng từ vô về muôn loài như vô về con một, làm cho họ thực hiện được bốn thứ vô lượng tâm, sáu thứ ba-la-mật, dùng mười thọ mà thực tập thiền định, đem ba nguyện mà bao trùm tất cả, ứng theo sự tưởng niệm mà thấy Phật như phu nhân Thắng-Man, hết thấy hạnh nguyện cứu cánh thành tựu, đồng đẳng Như-Lai mà đồng thành Chánh-giác.